



Kèm G CN SĐBĐ lần 03 ngày 09/10/2015

KẾ HOẠCH TRẢ THƯỞNG CỦA CÔNG TY TNHH AMWAY VIỆT NAM

Tìm hiểu về Kinh Doanh với Amway Việt Nam

- Thu nhập từ hoạt động kinh doanh với Amway Việt Nam, Danh Hiệu, Tưởng Thưởng sẽ được tính theo Giá Trị Điểm (GTD) và Doanh Số Bán Hàng (DSBH) mà Nhà Phân Phối (NPP) tích lũy được trong mỗi tháng. Cụ thể, Amway Việt Nam sẽ tính Hoa Hồng, Tiền Thưởng và các lợi ích kinh tế khác cho Nhà Phân Phối dựa trên Doanh Số Bán Hàng của Nhà Phân Phối. Danh Hiệu và Tưởng Thưởng sẽ được tính theo công thức quy định tại Kế Hoạch Trả Thưởng này.
- Thế nào là GTĐ, DSBH, Giá Bán cho Nhà Phân Phối, Giá Bán Lẻ Khuyến Nghị, Nhóm Cá Nhân (theo Kế Hoạch Trả Thưởng), Nhánh 21%?

PV - Giá Trị Điểm (GTD)	Là một giá trị bằng số được quy định cho mỗi Sản Phẩm, được cộng dồn để xác định Mức Phần Trăm Hoa Hồng Thành Tích hàng tháng. Trong Tài liệu giới thiệu Sản Phẩm, PV được viết là P.
BV – Doanh Số Bán Hàng (DSBH)	Là đơn vị đo bằng tiền được quy định cho mỗi Sản Phẩm và được sử dụng để tính toán các khoản Hoa Hồng hàng tháng và hàng năm. Trong Tài liệu giới thiệu Sản Phẩm, BV được viết là B.
DP - Giá Bán cho Nhà Phân Phối	Là giá mà Nhà Phân Phối có thể mua Sản Phẩm từ Amway Việt Nam, giá này có thể được sửa đổi theo từng thời điểm sau khi thông báo với cơ quan nhà nước có thẩm quyền. Trong Tài liệu giới thiệu Sản Phẩm, DP được viết là W.
CP - Giá Bán Lẻ Khuyến Nghị	Là giá mà Nhà Phân Phối bán các Sản Phẩm của Amway Việt Nam cho Khách Hàng của họ theo mức giá bán lẻ do Amway Việt Nam khuyến nghị. Nhà Phân Phối không được bán cao hơn Giá Bán Lẻ Khuyến Nghị và không thấp hơn Giá Bán cho Nhà Phân Phối. Trong Tài liệu giới thiệu Sản Phẩm, CP được viết là Giá Bán Lẻ Khuyến Nghị.
Nhóm Cá Nhân (theo Kế Hoạch Trả Thưởng)	Bao gồm tất cả các Nhà Phân Phối tuyến dưới của nhánh chưa đạt 21% Hoa Hồng Thành Tích.
Nhánh 21%	Là nhánh có ít nhất 1 Nhà Phân Phối tuyến dưới đạt 21% Hoa Hồng Thành Tích.

2

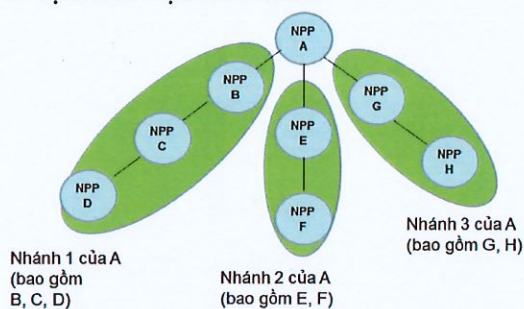
THẾ NÀO LÀ NĂM TÀI CHÍNH?

Năm Tài Chính của Amway Việt Nam được tính từ ngày 1-9 đến 31-8 năm sau (12 tháng).

GIẢI THÍCH CÁC KHÁI NIỆM

Mô hình trả Hoa Hồng, trả thưởng của Amway Việt Nam có thể khuyến khích Nhà Phân Phối phát triển hệ thống. GTĐ của tuyến dưới cộng lên cho tuyến trên để tính toán thành tích nhận hoa hồng. Điều này thúc đẩy Nhà Phân Phối phát triển hệ thống, tạo ra nỗ lực của cả đội nhóm để tăng trưởng hoạt động kinh doanh. Việc cộng điểm của tuyến dưới lên cho tuyến trên để tưởng thưởng cho công sức hỗ trợ và phát triển tuyến dưới của Nhà Phân Phối.

- **VE – Giá Trị Điểm Tương Đương (GTĐ Tương Đương):** bao gồm GTĐ Cá Nhân và GTĐ của tất cả tuyến dưới.
- **Giá Trị Điểm Cá Nhân (GTĐ Cá Nhân):** Bao gồm GTĐ Cá Nhân và GTĐ từ Khách Hàng Nhà Phân Phối của Nhà Phân Phối hỗ trợ.
- **Giá Trị Điểm Nhóm (GTĐ Nhóm):** Bao gồm GTĐ Cá Nhân và GTĐ Chuyển Tiếp.
- **Giá Trị Điểm Chuyển Tiếp (GTĐ Chuyển tiếp):** Được xác định là Giá Trị Điểm từ nhánh có mức Hoa Hồng Thành Tích trong tháng thấp hơn 21%.
- **Nhánh:** Là hệ thống các Nhà Phân Phối tính từ Nhà Phân Phối tuyến dưới trực tiếp. Xem ví dụ minh họa bên dưới.



- **Tuyến:** Lấy ví dụ ở trên, Nhà Phân Phối A cùng với nhánh 1 (hoặc nhánh 2, nhánh 3) sẽ tạo thành 1 tuyến bảo trợ, bao gồm Nhà Phân Phối tuyến trên và tuyến dưới.

Ví dụ:

- A là tuyến trên của B, C, D $\rightarrow$ B, C, D là tuyến dưới của A.
- B là tuyến trên của C, D $\rightarrow$ C, D là tuyến dưới của B và A.
- C là tuyến trên của D $\rightarrow$ D là tuyến dưới của C, B và A.

- **Tầng:** thể hiện độ sâu của 1 nhánh.

Lấy ví dụ trên:

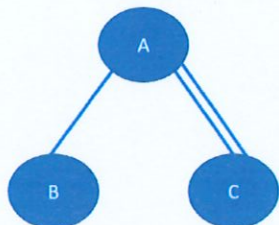
- B, E, G thuộc tầng 1 của A
- C, F, H thuộc tầng 2 của A
- D thuộc tầng 3 của A

- **Giải thích cách thể hiện mối quan hệ bảo trợ:**

- **1 gạch thẳng:** bảo trợ trực tiếp là Nhà Phân Phối tuyến trên trực tiếp giới thiệu cơ hội kinh doanh Amway Việt Nam cho Nhà Phân Phối tuyến dưới của họ.

- **2 gạch thẳng:** hỗ trợ bảo trợ là Nhà Phân Phối tuyển trên bảo trợ cho một Nhà Phân Phối tuyển dưới và Nhà Phân Phối tuyển dưới này không phải do họ trực tiếp giới thiệu cơ hội kinh doanh mà do Amway Việt Nam chỉ định.

Như ví dụ bên dưới : A bảo trợ trực tiếp cho B và A hỗ trợ bảo trợ cho C.



THẾ NÀO LÀ THÁNG ĐỦ ĐIỀU KIỆN?

Tháng Đủ Điều Kiện (tháng Q) được công nhận cho Nhà Phân Phối khi đáp ứng được một trong các điều kiện sau:

- Đạt được ít nhất 10.000 GTĐ Nhóm trong một tháng.
- Bảo trợ cho 1 nhánh 21% và vẫn đạt ít nhất 4.000 GTĐ Nhóm trong một tháng.
- Bảo trợ cho ít nhất 2 nhánh 21% trong một tháng.

CÁC MỨC DANH HIỆU VÀ TƯỜNG THƯỞNG

Amway Việt Nam đã phát triển hệ thống Danh Hiệu để ghi nhận và tưởng thưởng cho các Nhà Phân Phối đạt thành tích.

Huy hiệu và Bảng Danh Dự là những phần thưởng vinh dự dành cho các Nhà Phân Phối đạt được những thành tích trong hoạt động xây dựng kinh doanh.



CÁC MỨC DANH HIỆU

NHÀ PHÂN PHỐI BRONZE

Danh Hiệu Bronze được công nhận khi Nhà Phân Phối đạt Tiền thưởng Bronze Phát triển (Tiền thưởng Bronze Builder) trong tháng đầu tiên (*) và tính đến tháng trước đó, Nhà Phân Phối chưa từng đạt danh hiệu Silver Producer.

(*) Chi tiết về Tiền thưởng Bronze Phát Triển sẽ được trình bày chi tiết trong phần “Kế Hoạch Trả Thưởng Đặc Biệt Core Plus+” bên dưới.

Nhằm đảm bảo hoạt động kinh doanh bền vững, cân bằng và minh bạch, Amway Việt Nam sẽ thực hiện quy trình Xét Duyệt Danh Hiệu và dựa vào các Tiêu Chí Xét Duyệt Danh Hiệu để quyết định có công nhận Danh Hiệu từ Silver Producer trở lên cho Nhà Phân Phối hay không. Các Tiêu Chí này được trình bày trong mục Xét Duyệt Danh Hiệu trong Quy Tắc Hoạt Động của Amway Việt Nam.

NHÀ PHÂN PHỐI SILVER PRODUCER

Để đạt được Danh Hiệu Silver Producer

Nhà Phân Phối phải đạt được một Tháng Đủ Điều Kiện, thỏa một trong các điều kiện sau:

- Đạt được ít nhất 10.000 GTĐ Nhóm trong một tháng.
- Bảo trợ cho 1 nhánh 21% và vẫn đạt ít nhất 4.000 GTĐ Nhóm trong một tháng.
- Bảo trợ cho ít nhất 2 nhánh 21% trong một tháng.

NHÀ PHÂN PHỐI GOLD PRODUCER

Để đạt được Danh Hiệu Gold Producer

Nhà Phân Phối đạt 3 Tháng Đủ Điều Kiện bất kỳ trong giai đoạn 12 tháng.

NHÀ PHÂN PHỐI PLATINUM

Để đạt được Danh Hiệu Platinum

Nhà Phân Phối cần đạt 6 Tháng Đủ Điều Kiện, trong đó phải có 3 tháng liên tiếp đạt Tháng Đủ Điều Kiện trong giai đoạn 12 tháng. Việc tái đạt Danh Hiệu Platinum được thực hiện dựa trên cơ sở một Năm Tài Chính, nghĩa là Nhà Phân Phối phải đạt 6 Tháng Đủ Điều Kiện bất kỳ trong Năm Tài Chính.

NHÀ PHÂN PHỐI RUBY

Để đạt được Danh Hiệu Ruby

Nhà Phân Phối Danh Hiệu hiện tại từ Platinum trở lên phải đạt được ít nhất 20.000 GTĐ Nhóm Ruby. GTĐ Nhóm Ruby là GTĐ Nhóm không bao gồm Giá Trị Điểm Chuyển Tiếp của Platinum không đủ điều kiện và nhánh đạt mức Hoa Hồng Thành Tích 21%. Platinum không đủ điều kiện là Nhà Phân Phối Platinum hiện tại nhưng không đạt mức Hoa Hồng Thành Tích 21% trong tháng xét duyệt Danh Hiệu Ruby.

NHÀ PHÂN PHỐI FOUNDERS PLATINUM



Để đạt được Danh Hiệu Founders Platinum

Nhà Phân Phối Platinum phải đạt 12 Tháng Đủ Điều Kiện trong Năm Tài Chính; hoặc tối thiểu 10 Tháng Đủ Điều Kiện với GTĐ Tương Đương từ 144.000 GTĐ trong Năm Tài Chính; hoặc tối thiểu 10 Tháng Đủ Điều Kiện với GTĐ Nhóm từ 120.000 GTĐ trong Năm Tài Chính.

NHÀ PHÂN PHỐI FOUNDERS RUBY

Để đạt được Danh Hiệu Founders Ruby

Nhà Phân Phối Platinum phải đạt được ít nhất 20.000 GTĐ Nhóm Ruby mỗi tháng trong 12 tháng của Năm Tài Chính; hoặc đạt được ít nhất 20.000 GTĐ Nhóm Ruby mỗi tháng trong tối thiểu 10 tháng với GTĐ Nhóm Ruby từ 288.000 GTĐ trong Năm Tài Chính.

NHÀ PHÂN PHỐI SAPPHIRE

Để đạt được Danh Hiệu Sapphire

Nhà Phân Phối Platinum phải đạt ít nhất 6 tháng Sapphire trong Năm Tài Chính. Để đạt tháng Sapphire, Nhà Phân Phối Platinum cần

- Đạt 4.000 GTĐ Nhóm và bảo trợ cho 2 nhánh 21% trong cùng 1 tháng; hoặc
- Đạt ít hơn 4.000 GTĐ Nhóm và bảo trợ cho ít nhất 3 nhánh 21% trong cùng 1 tháng.

NHÀ PHÂN PHỐI FOUNDERS SAPPHIRE

Để đạt được Danh Hiệu Founders Sapphire

Nhà Phân Phối Platinum phải đạt 12 tháng Sapphire trong Năm Tài Chính; hoặc tối thiểu 10 tháng Sapphire và có GTĐ Tương Đương từ 345.600 GTĐ trong Năm Tài Chính.

NHÀ PHÂN PHỐI EMERALD

Để đạt được Danh Hiệu Emerald

Nhà Phân Phối Platinum phải bảo trợ cho 3 nhánh, trong đó mỗi nhánh đạt mức tối đa Hoa Hồng Thành Tích 21% ít nhất 6 tháng trong Năm Tài Chính.

NHÀ PHÂN PHỐI FOUNDERS EMERALD

Để đạt được Danh Hiệu Founders Emerald

Nhà Phân Phối Platinum cần bảo trợ cho 3 nhánh, trong đó mỗi nhánh phải thỏa 1 trong các điều kiện sau:

- Đạt mức tối đa Hoa Hồng Thành Tích 21% trong 12 tháng; hoặc trong tối thiểu 10 tháng với GTĐ Tương Đương từ 144.000 GTĐ trong Năm Tài Chính
- Hoặc có ít nhất 1 Nhà Phân Phối đạt tối thiểu 10 tháng đủ điều kiện với GTĐ Nhóm từ 120.000 GTĐ trong Năm Tài Chính

NHÀ PHÂN PHỐI DIAMOND

Để đạt được Danh Hiệu Diamond

Nhà Phân Phối Platinum phải là người được nhận Hoa Hồng Emerald (***) và bảo trợ cho 6 nhánh, trong đó mỗi nhánh đạt mức tối đa Hoa Hồng Thành Tích 21% ít nhất 6 tháng trong Năm Tài Chính.

NHÀ PHÂN PHỐI FOUNDERS DIAMOND

Để đạt được Danh Hiệu Founders Diamond

Nhà Phân Phối Platinum phải là người được nhận Hoa Hồng Emerald (***) và bảo trợ cho 6 nhánh, trong đó mỗi nhánh phải thỏa 1 trong các điều kiện sau:

- Đạt mức tối đa Hoa Hồng Thành Tích 21% trong 12 tháng; hoặc trong tối thiểu 10 tháng với GTĐ Tương Đương từ 144.000 GTĐ trong Năm Tài Chính
- Hoặc có ít nhất 1 Nhà Phân Phối đạt tối thiểu 10 tháng đủ điều kiện với GTĐ Nhóm từ 120.000 GTĐ trong Năm Tài Chính

Chuẩn Danh Hiệu toàn cầu (GAR – Global Award Recognition)

Từ Danh Hiệu Executive Diamond trở lên, Nhà Phân Phối phải đạt điều kiện theo Chuẩn Danh Hiệu toàn cầu. Chuẩn Danh Hiệu toàn cầu được tính theo **Số nhánh Founders Platinum và Điểm Danh Hiệu** (Qualification Credit – QC). Các điều kiện xét chuẩn này được xét trong một Năm Tài Chính.

BẢNG XÉT CHUẨN DANH HIỆU TOÀN CẦU – GAR				Ghi chú
Mức Danh Hiệu	Số nhánh Founders Platinum (*)	Tổng Điểm QC (**)		
Founders Crown Ambassador	>= 14	100	Tối đa 12 QC / 1 nhánh	Cho phép thay thế tối đa 1 nhánh Founders Platinum bằng nhánh Platinum (không cần có Founders Platinum trong nhánh)
Crown Ambassador	>= 14	88		
Founders Crown	>= 12	76		
Crown	>= 12	64		
Founders Triple Diamond	>= 10	52		
Triple Diamond	>= 10	43	Tối đa 9 QC / 1 nhánh	
Founders Double Diamond	>= 8	34		
Double Diamond	>= 8	25	Tối đa 6 QC / 1 nhánh	
Founders Executive Diamond	>= 6	16		
Executive Diamond	>= 6	10		

BẢNG TÍNH ĐIỂM QC (**)		
Tuyến dưới đạt chuẩn	Điểm QC / tuyến dưới	
Platinum	0,5	Tối đa 3QC cộng gộp từ Platinum/ Founders Platinum trên 1 nhánh.
Founders Platinum	1	
Nhận Hoa Hồng Emerald (***)	1,5	Nhà phân phối nhận Hoa Hồng Emerald và Diamond cũng phải thỏa điều kiện đạt Founders Platinum để tính tối đa QC cho
Nhận Hoa Hồng Diamond (***)	3,0	
Nhận Hoa Hồng Diamond và có ít nhất 6 nhánh Founders Platinum (***)	6,0	

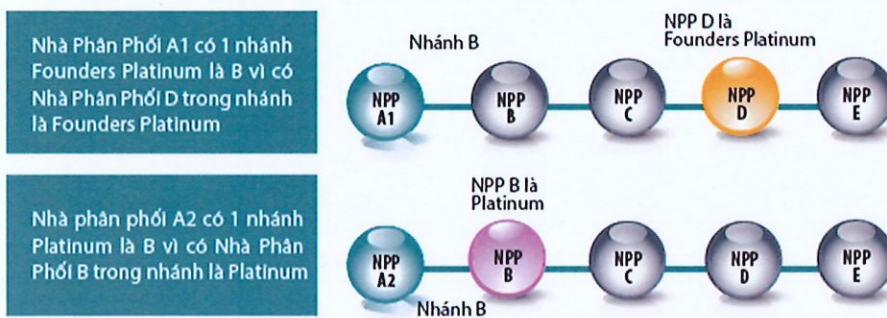
		tuyên trên. Trong trường hợp không thỏa Founders Platinum, Nhà phân phối nêu trên chỉ được tính 0,5 QC theo chuẩn đạt Platinum.
--	--	---

(***) Chi tiết về Hoa Hồng Emerald, Hoa Hồng Diamond sẽ được trình bày trong phần “Các loại hoa hồng” bên dưới.

(**) **Điểm QC:** Dựa vào bảng tính điểm QC và số tuyến dưới đạt chuẩn thuộc từng nhánh Platinum hoặc Founders Platinum để tính **tổng điểm QC** của tất cả các nhánh Platinum hoặc Founders Platinum.

(*) **Nhánh Platinum/Founders Platinum:** là nhánh có ít nhất một Platinum/Founders Platinum trong nhánh.

Ví dụ minh họa Nhánh Founders Platinum & Nhánh Platinum:

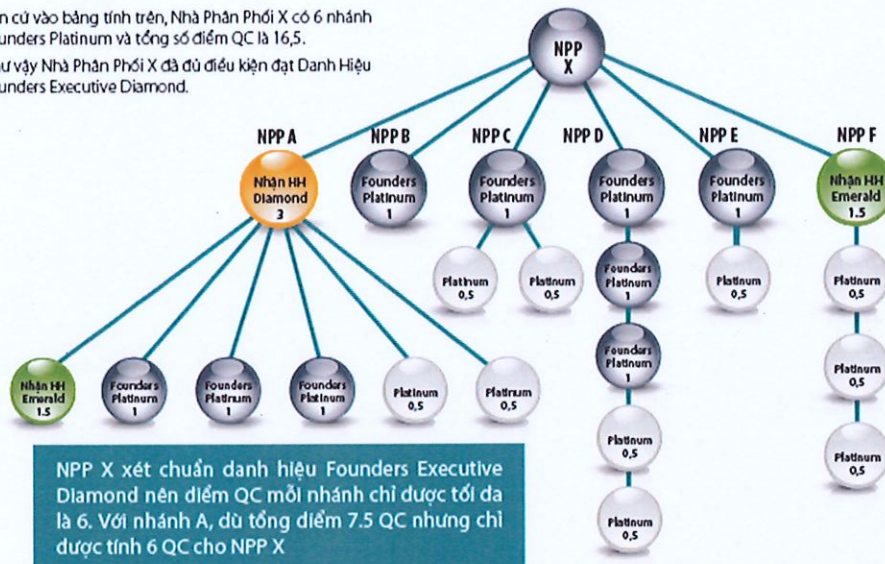


Ví dụ minh họa cách tính điểm QC:

Ví dụ 1:

	Nhánh A	Nhánh B	Nhánh C	Nhánh D	Nhánh E	Nhánh F	Tổng điểm QC
Điểm QC	6	1	2	3	1,5	3	16,5

- Căn cứ vào bảng tính trên, Nhà Phân Phối X có 6 nhánh Founders Platinum và tổng số điểm QC là 16,5.
- Như vậy Nhà Phân Phối X đã đủ điều kiện đạt Danh Hiệu Founders Executive Diamond.



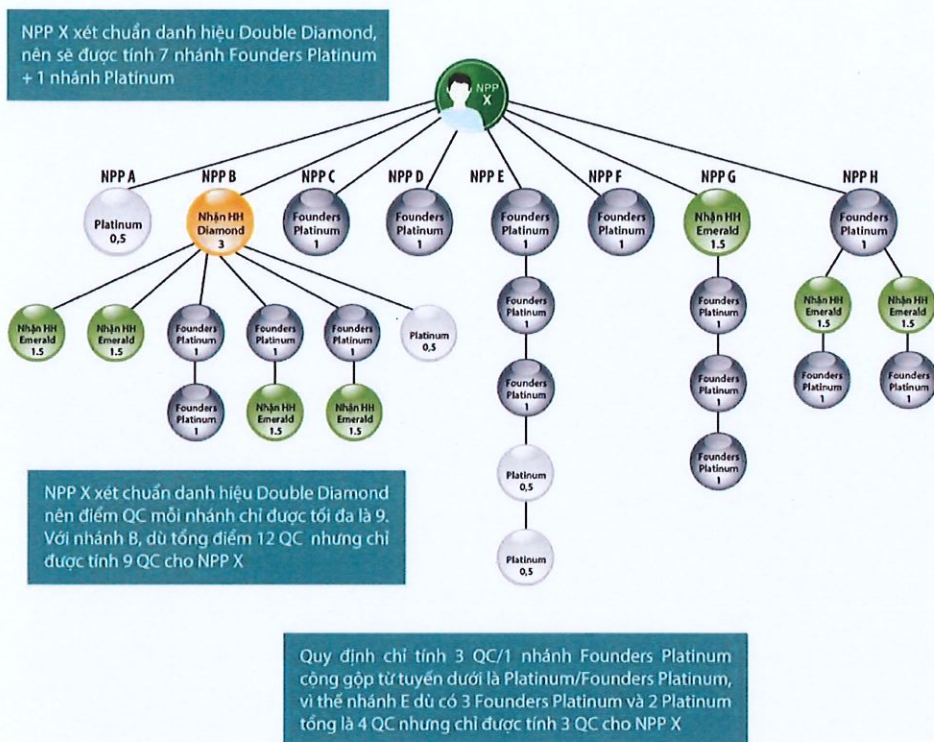
Quy định chỉ tính 3 QC/1 nhánh Founders Platinum cộng gộp từ tuyến dưới là Platinum/Founders Platinum, vì thế nhánh D dù có 3 Founders Platinum và 2 Platinum tổng là 4 QC nhưng chỉ được tính 3 QC cho NPP X



Ví dụ 2:

	Nhánh A	Nhánh B	Nhánh C	Nhánh D	Nhánh E	Nhánh F	Nhánh G	Nhánh H	Tổng điểm QC
Điểm QC	0,5	9	1	1	3	1	4,5	6	26

- Căn cứ vào bảng tính trên, Nhà Phân Phối X có 7 nhánh Founders Platinum + 1 nhánh Platinum và tổng số điểm QC là 26.
- Như vậy Nhà Phân Phối X đã đủ điều kiện đạt Danh Hiệu Double Diamond.



NHÀ PHÂN PHỐI EXECUTIVE DIAMOND

Để đạt được Danh Hiệu Executive Diamond

Nhà Phân Phối Founders Diamond bảo trợ cho từ 6 nhánh Founders Platinum trở lên và đạt từ 10 điểm QC trở lên.

NHÀ PHÂN PHỐI FOUNDERS EXECUTIVE DIAMOND

Để đạt được Danh Hiệu Founders Executive Diamond

Nhà Phân Phối Founders Diamond bảo trợ cho từ 6 nhánh Founders Platinum trở lên và đạt từ 16 điểm QC trở lên.

NHÀ PHÂN PHỐI DOUBLE DIAMOND

Để đạt được Danh Hiệu Double Diamond

Nhà Phân Phối Founders Diamond bảo trợ cho từ 8 nhánh Founders Platinum trở lên và đạt từ 25 điểm QC trở lên. Trong số 8 nhánh yêu cầu, có thể thay thế tối đa 1 nhánh Founders Platinum bằng nhánh Platinum (không cần có Founders Platinum trong nhánh).

NHÀ PHÂN PHỐI FOUNDERS DOUBLE DIAMOND

Để đạt được Danh Hiệu Founders Double Diamond

Nhà Phân Phối Founders Diamond bảo trợ cho từ 8 nhánh Founders Platinum trở lên và đạt từ 34 điểm QC trở lên. Trong số 8 nhánh yêu cầu, có thể thay thế tối đa 1 nhánh Founders Platinum bằng nhánh Platinum (không cần có Founders Platinum trong nhánh).

NHÀ PHÂN PHỐI TRIPLE DIAMOND

2

Để đạt được Danh Hiệu Triple Diamond

Nhà Phân Phối Founders Diamond bảo trợ cho từ 10 nhánh Founders Platinum trở lên và đạt từ 43 điểm QC trở lên. Trong số 10 nhánh yêu cầu, có thể thay thế tối đa 1 nhánh Founders Platinum bằng nhánh Platinum (không cần có Founders Platinum trong nhánh).

NHÀ PHÂN PHỐI FOUNDERS TRIPLE DIAMOND

Để đạt được Danh Hiệu Founders Triple Diamond

Nhà Phân Phối Founders Diamond bảo trợ cho từ 10 nhánh Founders Platinum trở lên và đạt từ 52 điểm QC trở lên. Trong số 10 nhánh yêu cầu, có thể thay thế tối đa 1 nhánh Founders Platinum bằng nhánh Platinum (không cần có Founders Platinum trong nhánh).

NHÀ PHÂN PHỐI CROWN

Để đạt được Danh Hiệu Crown

Nhà Phân Phối Founders Diamond bảo trợ cho từ 12 nhánh Founders Platinum trở lên và đạt từ 64 điểm QC trở lên. Trong số 12 nhánh yêu cầu, có thể thay thế tối đa 1 nhánh Founders Platinum bằng nhánh Platinum (không cần có Founders Platinum trong nhánh).

NHÀ PHÂN PHỐI FOUNDERS CROWN

Để đạt được Danh Hiệu Founders Crown

Nhà Phân Phối Founders Diamond bảo trợ cho từ 12 nhánh Founders Platinum trở lên và đạt từ 76 điểm QC trở lên. Trong số 12 nhánh yêu cầu, có thể thay thế tối đa 1 nhánh Founders Platinum bằng nhánh Platinum (không cần có Founders Platinum trong nhánh).

NHÀ PHÂN PHỐI CROWN AMBASSADOR

Để đạt được Danh Hiệu Crown Ambassador

Nhà Phân Phối Founders Diamond bảo trợ cho từ 14 nhánh Founders Platinum trở lên và đạt từ 88 điểm QC trở lên. Trong số 14 nhánh yêu cầu, có thể thay thế tối đa 1 nhánh Founders Platinum bằng nhánh Platinum (không cần có Founders Platinum trong nhánh).

NHÀ PHÂN PHỐI FOUNDERS CROWN AMBASSADOR

Để đạt được Danh Hiệu Founders Crown Ambassador

Nhà Phân Phối Founders Diamond bảo trợ cho từ 14 nhánh Founders Platinum trở lên và đạt từ 100 điểm QC trở lên. Trong số 14 nhánh yêu cầu, có thể thay thế tối đa 1 nhánh Founders Platinum bằng nhánh Platinum (không cần có Founders Platinum trong nhánh).

CÁC LOẠI HOA HỒNG

Các loại hoa hồng của Amway Việt Nam được thiết kế để khuyến khích Nhà Phân Phối phát triển hệ thống kinh doanh của riêng mình. Hoa hồng là khoản thu nhập bằng tiền được chuyển khoản vào tài khoản ngân hàng của Nhà Phân Phối đã cung cấp cho Amway Việt Nam, được tính theo Giá Trị Điểm (GTD) và Doanh Số Bán Hàng (DSBH) mà Nhà Phân Phối tích lũy được trong mỗi tháng và chi trả theo đúng chính sách trả thưởng của Amway.

Lợi nhuận bán lẻ (10%) không nằm trong tổng hoa hồng phải trả cho Nhà Phân Phối. Đây là chênh lệch giữa giá từ Amway Việt Nam bán cho Nhà Phân Phối và giá khuyến nghị Nhà Phân Phối bán cho Khách Hàng. Nhà Phân Phối không được bán cao hơn Giá Bán Lẻ Khuyến Nghị cho người tiêu dùng hoặc không thấp hơn Giá Bán cho Nhà Phân Phối.

Khi có điều chỉnh về Giá Trị Điểm (GTD) và/hoặc Doanh Số Bán Hàng (DSBH) trong tương lai, các thay đổi sẽ được áp dụng theo từng giai đoạn và chỉ công bố sau khi được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt, thông qua các kênh truyền thông chính thức của Amway Việt Nam và trong Bảng giá bán dành cho Nhà Phân Phối.

Khi đến hạn thanh toán, Amway Việt Nam sẽ chuyển các khoản Hoa Hồng và Tiền thưởng vào tài khoản ngân hàng mà Nhà Phân Phối đã đăng ký với Amway Việt Nam. Nếu thu nhập trong tháng (bao gồm các khoản Hoa Hồng và Tiền thưởng) thấp hơn mức tiêu chuẩn (50.000 đồng), Amway Việt Nam sẽ tạm giữ cho đến khi thu nhập tích lũy của Nhà Phân Phối đạt từ mức tiêu chuẩn trở lên thì sẽ tiến hành thanh toán cho Nhà Phân Phối. Lãi suất không được cộng gộp hay trả thêm vào các khoản Hoa Hồng và Tiền thưởng này.

Trong các ví dụ của các loại hoa hồng bên dưới, giả định:

- + 1 PV tương đương 26.800 BV
- + 1 BV tương đương 1 đồng (VND).

1. Hoa Hồng Thành Tích

Tổng GTĐ Nhóm của Nhà Phân Phối trong một tháng sẽ quyết định mức phần trăm Hoa Hồng Thành Tích trong tháng đó. Tổng GTĐ Nhóm càng lớn, mức phần trăm Hoa Hồng Thành Tích của Nhà Phân Phối trong tháng đó càng cao.

Dưới đây là Bảng quy định Hoa Hồng Thành Tích mà dựa theo đó sẽ quyết định Nhà Phân Phối nhận được bao nhiêu phần trăm Hoa Hồng Thành Tích.

Tổng Giá Trị Điểm Nhóm hàng tháng	Mức Phần Trăm Hoa Hồng Thành Tích
Từ 10.000 trở lên	21%
7.000	18%
4.000	15%
2.400	12%
1.200	9%
600	6%
200	3%
Dưới 200	0%

Mức % Hoa Hồng Thành Tích (% HHTT) được tính dựa trên GTĐ Cá nhân & GTĐ Nhóm của tuyến dưới trực tiếp được chuyển tiếp lên cho tuyến trên. Tuy nhiên, khi tuyến dưới trực tiếp đạt mức 21% HHTT, GTĐ nhóm của tuyến dưới không được chuyển lên tuyến trên nữa, nhưng % HHTT vẫn được chuyển lên cho tuyến trên.

Ví dụ minh họa



Trong tháng, C có GTĐ Nhóm là 3.000 PV, đạt mức 12% HHTT (< 21%) nên GTĐ Nhóm của C sẽ được chuyển tiếp lên cho B và GTĐ Nhóm của B sẽ là 10.000 PV, đạt mức 21% HHTT. Vì B đã đạt mức 21% HHTT nên GTĐ Nhóm của B sẽ không được chuyển tiếp lên cho tuyến trên nữa, tuy nhiên mức % HHTT vẫn được chuyển tiếp lên cho A để làm cơ sở xác định % Hoa hồng thành tích của A.

Theo đó, GTĐ Nhóm của A vẫn là 5.000 PV nhưng mức % HHTT của A là 21%.

Cách tính Hoa Hồng Thành Tích:

Bước 1: Xác định GTĐ nhóm

Bước 2: Xác định Mức Phần Trăm Hoa Hồng Thành Tích

Bước 3: Tính Hoa Hồng Thành Tích Cá Nhân: Mức Phần Trăm Hoa Hồng Thành Tích Cá nhân x DSBH cá nhân

Bước 4: Tính Hoa Hồng Thành Tích Chênh Lệch: Tổng Hoa Hồng Thành Tích Chênh Lệch với tất cả các tuyến dưới trực tiếp = Mức Phần Trăm Thành tích chênh lệch với tuyến dưới trực tiếp x DSBH nhóm của tuyến dưới trực tiếp

Bước 5: Xác định Hoa Hồng Thành Tích thực nhận: Bước 3 + Bước 4

Ví dụ 1

Trong tháng, A bán được 1.000 PV và chưa bảo trợ được Nhà Phân Phối nào hoặc Nhà Phân Phối tuyến dưới không phát sinh doanh số.

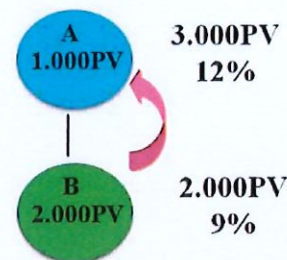
Lúc đó mức Hoa Hồng Thành Tích của A là 6%, như vậy Hoa Hồng Thành Tích A nhận được là:

$$6\% \times 1.000 \text{ PV} \times 26.800 = 1.608.000 \text{ đồng}$$

Ví dụ 2

Trong tháng, A đạt 1.000 PV, B là tuyến dưới trực tiếp của A đạt 2.000 PV.
 Tính Hoa Hồng Thành Tích của A và B như sau:

NPP	GTĐ Cá Nhân	GTĐ Nhóm	% HH Thành Tích
A	1,000	3,000	12%
B	2,000	2,000	9%



Bước 1: Xác định GTĐ nhóm

- GTĐ nhóm của B: 2.000 PV.
- GTĐ nhóm của A: 3.000 PV.

Bước 2: Xác định Mức Phần Trăm Hoa Hồng Thành Tích

- Mức Hoa Hồng Thành Tích của B là 9%.
- Mức Hoa Hồng Thành Tích của A là 12%.

Bước 3: Tính Hoa Hồng Thành Tích Cá Nhân

- Hoa Hồng Thành Tích Cá Nhân của B: $9\% \times 2.000 \text{ PV} \times 26.800 = 4.824.000$ đồng
- Hoa Hồng Thành Tích Cá Nhân của A: $12\% \times 1.000 \text{ PV} \times 26.800 = 3.216.000$ đồng

Bước 4: Tính Hoa Hồng Thành Tích Chênh Lệch

- Hoa Hồng Thành Tích chênh lệch của B: B không có tuyến dưới nên không có Hoa Hồng Thành Tích Chênh Lệch
- Hoa Hồng Thành Tích Chênh Lệch của A đối với B: $(12\% - 9\%) \times 2.000 \text{ PV} \times 26.800 = 1.608.000$ đồng

Bước 5: Hoa Hồng Thành Tích thực nhận

- Hoa Hồng Thành Tích của B: 4.824.000 đồng
- Hoa Hồng Thành Tích của A: $3.216.000 + 1.608.000 = 4.824.000$ đồng

2. Hoa Hồng Ruby

Để nhận được Hoa Hồng Ruby, Nhà Phân Phối phải đạt được ít nhất 20.000 GTĐ Nhóm Ruby. GTĐ Nhóm Ruby là GTĐ Nhóm không bao gồm GTĐ chuyển tiếp của Platinum không đủ điều kiện và nhánh đạt mức Hoa Hồng Thành Tích 21%. Platinum không đủ điều kiện là Nhà Phân Phối Platinum hiện tại nhưng không đạt mức Hoa Hồng Thành Tích 21% trong tháng tính Hoa Hồng Ruby.

Hoa Hồng Ruby tương đương với 2% tổng GTĐ nhóm Ruby trong tháng đó.

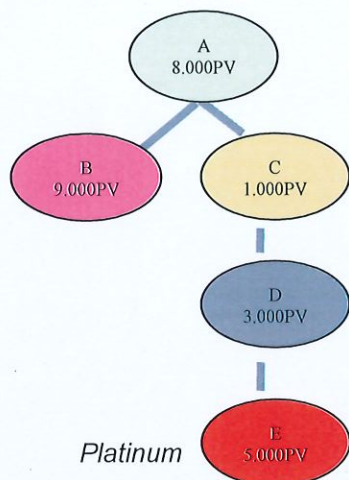
Cách tính Hoa Hồng Ruby:

Bước 1: Xác định GTĐ nhóm và mức % Hoa Hồng Thành Tích

Bước 2: Xác định GTĐ nhóm Ruby và xác định NPP có đủ điều kiện nhận hoa hồng Ruby hay không

Bước 3: Tính Hoa Hồng Ruby

Ví dụ: Tính Hoa Hồng Ruby 2% cho A



Bước 1: Xác định GTĐ nhóm và mức % Hoa Hồng Thành Tích

NPP	GTĐ Cá nhân	GTĐ Nhóm	% HH thành tích
A	8.000	26.000	21%
B	9.000	9.000	18%
C	1.000	9.000	18%
D	3.000	8.000	18%
E	5.000	5.000	15%

Bước 2: Xác định GTĐ nhóm Ruby

GTĐ Nhóm Ruby của A: 3.000 (D) + 1.000 (C) + 9.000 (B) + 8.000 (A) = 21.000 PV
(không tính 5.000 PV của Nhà Phân Phối E vì E là Platinum không đủ điều kiện)

Bước 3: Tính Hoa Hồng Ruby

Hoa hồng Ruby của A: $2\% \times 21.000 \text{ PV} \times 26.800 = 11.256.000 \text{ đồng}$

3. Hoa Hồng Lãnh Đạo

Hoa Hồng Lãnh Đạo được trả hàng tháng tương đương 6% DSBH Nhóm Cá Nhân của tuyến dưới trực tiếp đạt 21%

Các Quy Tắc Tính Hoa Hồng Lãnh Đạo

- Khoản tiền này được tính bắt đầu từ cuối Tuyên Bảo Trợ, không bao giờ tính từ đầu Tuyên Bảo Trợ trở xuống.
- Một Nhà Phân Phối có thể nhận toàn bộ, hoặc một phần, hoặc không nhận được khoản tiền nào của 6% Hoa Hồng Lãnh Đạo theo các điều kiện sau đây:

- **NHẬN TOÀN PHẦN:** Nếu Nhà Phân Phối đạt được ít nhất 10.000 GTĐ nhóm và bảo trợ trực tiếp cho ít nhất 1 nhánh 21% trong cùng một tháng.
 - **HOẶC MỘT PHẦN:**
 - + Nếu Nhà Phân Phối đạt được ít nhất 4.000 GTĐ nhóm và bảo trợ trực tiếp cho ít nhất 1 nhánh 21% trong cùng một tháng.
 - + Hoặc nếu Nhà Phân Phối đạt được ít hơn 4.000 GTĐ nhóm và bảo trợ trực tiếp tối thiểu 2 nhánh 21% trong cùng một tháng.
 - **HOẶC KHÔNG NHẬN:** Nếu Nhà Phân Phối đạt được ít hơn 4.000 GTĐ nhóm và bảo trợ trực tiếp cho 1 nhánh 21% trong cùng một tháng
- c. Khoản chênh lệch Hoa Hồng Lãnh Đạo 6% là Hoa Hồng Lãnh Đạo tính trên phần GTĐ nhóm mà Nhà Phân Phối còn thiếu để đạt điều kiện nhận Hoa Hồng Lãnh Đạo toàn phần. Khi số tiền chênh lệch Hoa Hồng Lãnh Đạo 6% được tạo ra, ít nhất khoản Hoa Hồng Lãnh Đạo này phải tiếp tục được chuyển tiếp lên tuyến trên tiếp theo đủ điều kiện nhận Hoa Hồng Lãnh Đạo.
- d. 4.000 GTĐ Nhóm nêu trên không bao gồm doanh số của tuyến dưới 21%.

Cách tính Hoa Hồng Lãnh Đạo:

Bước 1: Xác định Nhà Phân Phối đủ điều kiện nhận Hoa Hồng Lãnh Đạo (toàn phần hoặc một phần)

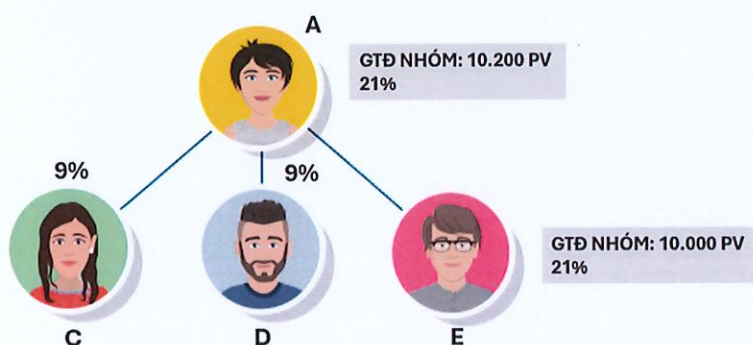
Bước 2: Tính 6% Hoa Hồng Lãnh Đạo từ tuyến dưới trực tiếp đạt 21%

Bước 3: Tính Khoản chênh lệch Hoa Hồng Lãnh Đạo 6% (nếu có)

Bước 4: Hoa Hồng Lãnh Đạo thực nhận: Bước 2 – Bước 3 + Khoản HHLĐ chuyển tiếp từ dưới lên (Nếu có)

Ví dụ 1:

Tính Hoa Hồng Lãnh Đạo cho Nhà Phân Phối A theo hình minh họa.



Bước 1: NPP A có GTĐ Nhóm là 10.200 PV và có 1 nhánh 21% là E (10.000 PV), nên đủ điều kiện nhận Hoa Hồng Lãnh Đạo toàn phần.

Bước 2: Tính 6% Hoa Hồng Lãnh Đạo từ tuyến dưới trực tiếp đạt 21% (NPP E)

$$6\% \times 10.000 \text{ PV} \times 26.800 = 16.080.000 \text{ đồng}$$

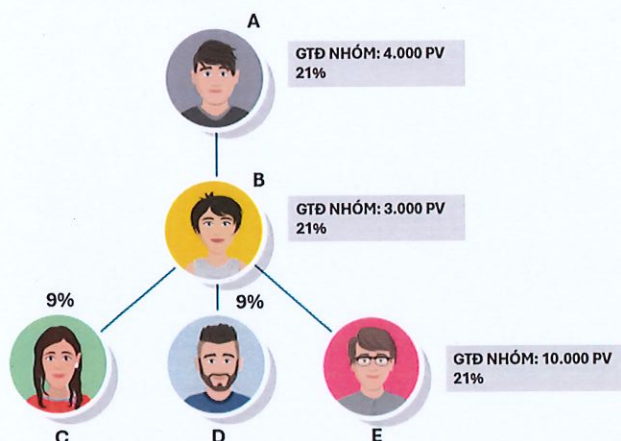
Bước 3: Vì NPP A đủ điều kiện nhận Hoa Hồng Lãnh Đạo toàn phần, nên A sẽ không tạo ra

khoản chênh lệch 6% Hoa Hồng Lãnh đạo

Bước 4: Hoa Hồng Lãnh Đạo NPP A thực nhận là:
16.080.000 đồng.

Ví dụ 2:

Tính Hoa Hồng Lãnh Đạo cho Nhà Phân Phối A theo hình minh họa.



Bước 1: NPP A có GTĐ Nhóm là 4.000 PV và có 1 nhánh 21% là B, nên đủ điều kiện nhận Hoa Hồng Lãnh Đạo một phần.

Bước 2: Tính 6% Hoa Hồng Lãnh Đạo từ tuyến dưới trực tiếp đạt 21% (NPP B)
 $6\% \times 3.000 \text{ PV} \times 26.800 = 4.824.000$ đồng

Bước 3: Khoản chênh lệch Hoa Hồng Lãnh Đạo 6% của A là: $(10.000 - 4.000) \times 6\% \times 26.800 = 9.648.000$ đồng

Do GTĐ Nhóm cá nhân của A chỉ đạt 4.000 PV, ít hơn 6.000 PV so với mức GTĐ Nhóm cần có để được nhận Hoa Hồng Lãnh Đạo toàn phần (10.000 PV), nên số Hoa Hồng Lãnh Đạo tương ứng với 6.000 PV mà A còn thiếu sẽ được chuyển tiếp lên tuyến trên tiếp theo đủ điều kiện nhận Hoa Hồng Lãnh Đạo.

Bước 4: Tính Hoa Hồng Lãnh Đạo NPP A thực nhận:

Trong ví dụ này, NPP B có 1 nhánh 21% là E (10.000 PV), nhưng B không đủ điều kiện nhận Hoa Hồng Lãnh Đạo (GTĐ nhóm ít hơn 4.000 PV và không đủ 2 nhánh bảo trợ trực tiếp đạt 21%). Vì thế, Hoa Hồng Lãnh Đạo từ E sẽ được **chuyển tiếp lên tuyến trên tiếp theo thỏa điều kiện nhận Hoa Hồng Lãnh Đạo là NPP A**.

Khoản Hoa Hồng Lãnh Đạo chuyển tiếp từ tuyến dưới lên (NPP E):
 $6\% \times 10.000 \text{ PV} \times 26.800 = 16.080.000$ đồng



Hoa Hồng Lãnh Đạo NPP A thực nhận là:

$$4.824.000 - 9.648.000 + 16.080.000 = 11.256.000 \text{ đồng}$$

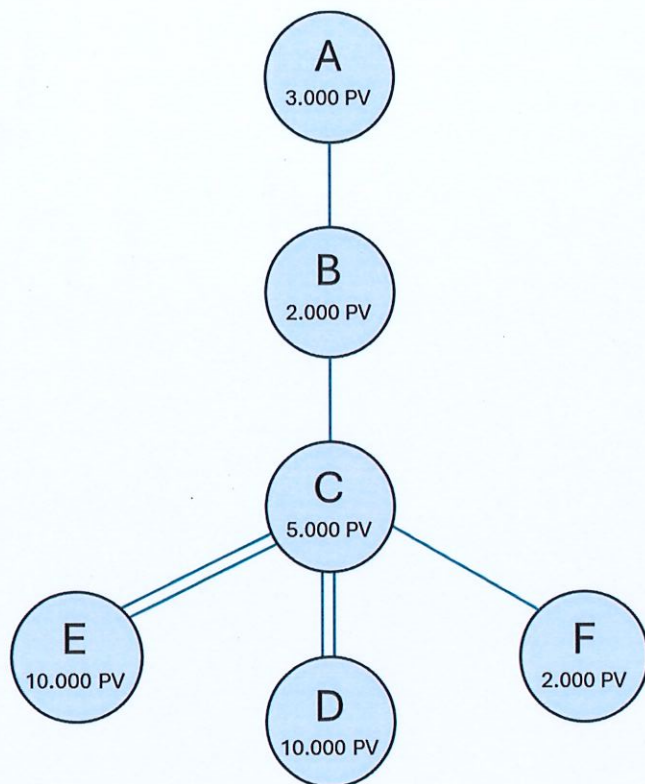
4. Hoa Hồng Hỗ Trợ Bảo Trợ

Người Hỗ Trợ Bảo Trợ sẽ được nhận 4% Hoa Hồng Hỗ Trợ Bảo Trợ cho việc hỗ trợ bảo trợ các nhánh 21% nếu đạt các điều kiện sau đây:

- Nếu Nhà Phân Phối đạt 21% Thành Tích Lãnh Đạo* và Hỗ Trợ Bảo Trợ ít nhất 1 nhánh 21% trong cùng một tháng, Nhà Phân Phối sẽ nhận Toàn Phần Hoa Hồng Hỗ Trợ Bảo Trợ.
- Nếu Nhà Phân Phối không đạt 21% Thành Tích Lãnh Đạo* và Hỗ Trợ Bảo Trợ tối thiểu 2 nhánh 21% trong cùng một tháng, Nhà Phân Phối sẽ nhận Một Phần Hoa Hồng Hỗ Trợ Bảo Trợ.
- Nếu Nhà Phân Phối không đạt 21% Thành Tích Lãnh Đạo* và Hỗ Trợ Bảo Trợ 1 nhánh 21% trong cùng một tháng, Nhà Phân Phối sẽ Không Được Nhận Hoa Hồng Hỗ Trợ Bảo Trợ và Hoa Hồng Hỗ Trợ Bảo Trợ sẽ được trả cho Nhà Phân Phối tuyến trên tiếp theo đủ điều kiện nhận Hoa Hồng Hỗ Trợ Bảo Trợ trong Tuyến Bảo Trợ của Nhà Phân Phối.
- (*): Mức % Thành Tích Lãnh Đạo (% TTLĐ): được tính dựa trên GTĐ Nhóm lãnh đạo của NPP và xác định tương tự như với Mức % Hoa Hồng Thành Tích, tuy nhiên, khi có tuyến dưới được Hỗ Trợ Bảo Trợ đạt 21% TTLĐ thì mức % TTLĐ KHÔNG được chuyển lên cho tuyến trên như mức % Hoa Hồng Thành Tích.

GTĐ Nhóm lãnh đạo bao gồm GTĐ Cá nhân và GTĐ chuyển tiếp từ nhánh có mức %TTLĐ trong tháng thấp hơn 21%”

Ví dụ minh họa về % Thành Tích Lãnh Đạo:



NPP	GTĐ Cá Nhân	GTĐ Nhóm	% HH Thành Tích	GTĐ Nhóm Lãnh đạo	% Thành tích Lãnh Đạo
A	3.000	3.000	21%	12.000	21%
B	2.000	2.000	21%	9.000	18%
C	5.000	7.000	21%	7.000	18%
D	10.000	10.000	21%	10.000	21%
E	10.000	10.000	21%	10.000	21%
F	2.000	2.000	9%	2.000	9%

Ở ví dụ này, A bảo trợ cho B; B bảo trợ cho C; C bảo trợ cho F và hỗ trợ bảo trợ cho D và E.

- D và E đạt 10.000 GTĐ nhóm lãnh đạo nên %TTLĐ đạt 21%. Do C hỗ trợ bảo trợ cho cả D & E, nên 21% TTLĐ và GTĐ nhóm lãnh đạo của D & E sẽ không được chuyển tiếp lên cho C.

- F đạt 2.000 GTĐ nhóm lãnh đạo nên %TTLĐ đạt 9%. Lúc này, GTĐ nhóm lãnh đạo của F sẽ tiếp tục được chuyển tiếp lên để tính GTĐ nhóm lãnh đạo cho C.

- C đạt 7.000 GTĐ nhóm lãnh đạo (bao gồm 5.000 GTĐ cá nhân và 2.000 GTĐ nhóm lãnh đạo chuyển tiếp từ F) nên %TTLĐ đạt 18%. Lúc này, GTĐ nhóm lãnh đạo của C sẽ tiếp tục được chuyển tiếp lên để tính GTĐ nhóm lãnh đạo cho B.

- B đạt 9.000 GTĐ nhóm lãnh đạo (bao gồm 2.000 GTĐ cá nhân và 7.000 GTĐ nhóm lãnh đạo chuyển tiếp từ C) nên %TTLĐ đạt 18%. Lúc này, GTĐ nhóm lãnh đạo của B sẽ tiếp tục được chuyển tiếp lên để tính GTĐ nhóm lãnh đạo cho A.

- A đạt 12.000 GTĐ nhóm lãnh đạo (bao gồm 3.000 GTĐ cá nhân và 9.000 GTĐ nhóm lãnh đạo chuyển tiếp từ B) nên %TTLĐ đạt 21%.

Cách tính Hoa Hồng Hỗ Trợ Bảo Trợ:

Bước 1: Xác định Nhà Phân Phối đủ điều kiện nhận Hoa Hồng Hỗ Trợ Bảo Trợ (toàn phần hoặc một phần)

Bước 2: Tính Hoa Hồng Hỗ Trợ Bảo Trợ được nhận, bao gồm:

- $4\% \times \text{GTĐ Nhóm Lãnh Đạo của các tuyến trực tiếp được Hỗ Trợ Bảo Trợ đạt } 21\% \text{ TTLĐ} \times 26.800$
- Khoản HH Hỗ Trợ Bảo Trợ chuyển tiếp từ dưới lên (Nếu có)

Bước 3: Tính khoản điều chỉnh trong trường hợp Nhà Phân Phối nhận Một phần Hoa Hồng Hỗ Trợ Bảo Trợ:

- Tính trung bình cộng các khoản Hoa Hồng Hỗ Trợ Bảo Trợ mà Nhà Phân Phối được hưởng trước khi điều chỉnh. (1)
- Tìm mức điều chỉnh bằng cách so sánh (1) với mức điều chỉnh trung bình: 10.720.000 đồng (Amway Việt Nam có thể thay đổi mức điều chỉnh trung bình này và thông báo cho Nhà Phân Phối sau khi được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt).

Trường hợp 1: Nếu (1) $\geq$ 10.720.000 đồng thì lấy mức điều chỉnh là 10.720.000 đồng.

Trường hợp 2: Nếu (1) $<$ 10.720.000 đồng thì lấy (1) làm mức điều chỉnh.

Bước 4: Hoa Hồng Hỗ Trợ Bảo Trợ Nhà Phân Phối thực nhận sẽ là: Bước 2 – Bước 3

Ví dụ 1 (Nhận Toàn phần Hoa Hồng Hỗ Trợ Bảo Trợ):

Tính Hoa Hồng Hỗ Trợ Bảo Trợ cho Nhà Phân Phối A.

A Hỗ Trợ Bảo Trợ cho D và A Bảo Trợ Trực Tiếp cho B, C, E.

Bước 1: A có GTĐ nhóm lãnh đạo là 10.000 PV (đạt 21% Thành Tích Lãnh Đạo) và Hỗ Trợ Bảo Trợ cho D đạt 21%.

Vì thế A nhận Hoa Hồng Hỗ Trợ Bảo Trợ toàn phần.

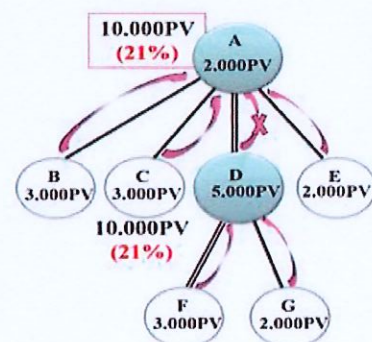
Bước 2:

Hoa Hồng Hỗ Trợ Bảo Trợ của A là:

$$4\% \times 10.000 \text{ PV} \times 26.800 = 10.720.000 \text{ đồng}$$

Vì NPP A nhận toàn phần Hoa Hồng Hỗ Trợ Bảo Trợ, nên sẽ không cần tính khoản điều chỉnh.

Hoa hồng Hỗ Trợ Bảo Trợ thực nhận của A sẽ là 10.720.000 đồng

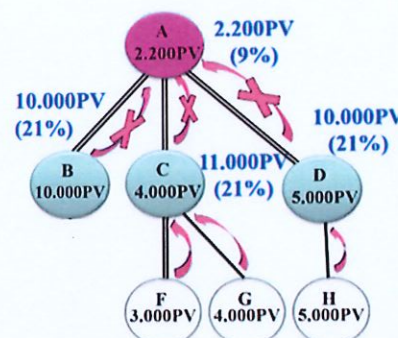


Ví dụ 2 (Nhận Một phần Hoa Hồng Hỗ Trợ Bảo Trợ):

Tính Hoa Hồng Hỗ Trợ Bảo Trợ cho Nhà Phân Phối A.
A Hỗ Trợ Bảo Trợ cho B, C, D.

Bước 1:

A có GTĐ nhóm lãnh đạo là 2.200 PV (đạt 9% Thành tích Lãnh Đạo) và Hỗ Trợ Bảo Trợ cho 3 nhánh B, C, D đạt 21%.
Vì thế A nhận Hoa Hồng Hỗ Trợ Bảo Trợ một phần.



Bước 2: Tổng Hoa Hồng Hỗ Trợ Bảo Trợ A được nhận: $4\% \times (10.000 + 11.000 + 10.000) \text{ PV} \times 26.800 = 33.232.000$ đồng

Bước 3: Tính khoản điều chỉnh

- Tính trung bình cộng các khoản Hoa Hồng Hỗ Trợ Bảo Trợ:
 $33.232.000 / 3 = 11.077.333$ đồng

- Tìm mức điều chỉnh:

Vì $11.077.333 > 10.720.000 \Rightarrow$ Mức điều chỉnh là 10.720.000 đồng

Bước 4: Hoa Hồng Hỗ Trợ Bảo Trợ Nhà Phân Phối thực nhận
 $33.232.000 - 10.720.000 = 22.512.000$ đồng

5. Hoa Hồng Phát Triển Hệ Thống Hàng Tháng

Nhà Phân Phối bảo trợ cho từ 3 nhánh trở lên đạt Mức Hoa Hồng Thành Tích 21% trong cùng một tháng sẽ được nhận Hoa Hồng Phát Triển Hệ Thống Hàng Tháng.

Nhà Phân Phối đủ điều kiện nhận Hoa Hồng Phát Triển Hệ Thống Hàng Tháng có thể nhận toàn phần hoặc một phần Hoa Hồng Phát Triển Hệ Thống Hàng Tháng:

- **NHẬN TOÀN PHẦN:** Tất cả các Nhà Phân Phối đạt thành tích 21% thuộc tầng đầu tiên của Nhà Phân Phối phải đạt đủ 10.000 GTĐ Nhóm. Mỗi tháng, Amway Việt Nam trả hoa hồng cho Nhà Phân Phối này tương đương với 1% DSBH của tất cả các nhánh 21% từ tầng thứ hai trở xuống đến và bao gồm DSBH của người nhận Hoa Hồng Phát Triển Hệ Thống Hàng Tháng tiếp theo và tầng đầu tiên của người đó.
- **NHẬN MỘT PHẦN:** Nhà Phân Phối nhận một phần Hoa Hồng Phát Triển Hệ Thống Hàng Tháng trong trường hợp đạt điều kiện nhận hoa hồng này nhưng có NPP đạt thành tích 21% thuộc tầng đầu tiên của mình không đạt đủ 10.000 GTĐ Nhóm. Với trường hợp này, Nhà Phân Phối không được nhận phần hoa hồng trên doanh số còn thiếu của NPP đạt thành tích 21% thuộc tầng đầu tiên không đạt đủ 10.000 GTĐ Nhóm và phần hoa hồng này được chuyển lên cho tuyến trên tiếp theo đủ điều kiện nhận Hoa Hồng Phát Triển Hệ Thống Hàng Tháng (Tuyến Trên Tiếp Theo Đủ Điều Kiện). Khoản hoa hồng chuyển lên này được gọi là Khoản Điều Chỉnh.

Như vậy:

- Nhà Phân Phối này sẽ nhận 1% DSBH của tất cả các NPP đạt thành tích 21% từ tầng thứ hai trở xuống đến và bao gồm DSBH của người nhận Hoa Hồng Phát Triển Hệ Thống Hàng Tháng tiếp theo và tầng đầu tiên của người đó, trừ đi Khoản Điều Chỉnh.
- Tuyển Trên Tiếp Theo Đủ Điều Kiện sẽ nhận Khoản Điều Chỉnh cộng với Hoa Hồng Phát Triển Hệ Thống mà họ được nhận.

Cách tính Hoa Hồng Phát Triển Hệ Thống:

Bước 1: Xác nhận Nhà Phân Phối nào đủ điều kiện nhận Hoa Hồng Phát Triển Hệ Thống 1%

Bước 2: Tính Hoa Hồng Phát Triển Hệ Thống 1%

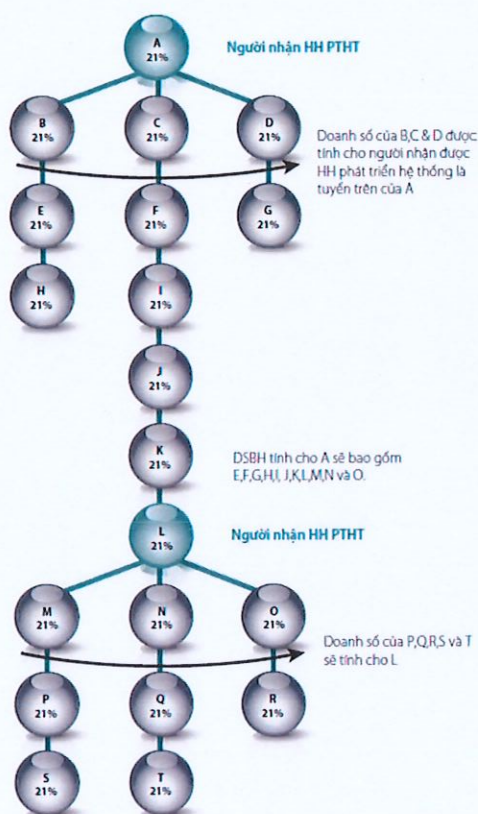
Bước 3: Xác nhận Khoản Điều Chỉnh (nếu có)

Xét các NPP đạt thành tích 21% thuộc tầng thứ nhất của Nhà Phân Phối đủ điều kiện nhận Hoa Hồng Phát Triển Hệ Thống.

Trường hợp 1: Nếu GTĐ nhóm ≥ 10.000 PV (đủ chuẩn) thì không cần điều chỉnh

Trường hợp 2: Nếu GTĐ nhóm < 10.000 PV (không đủ chuẩn) thì cần điều chỉnh

Bước 4: Xác định hoa hồng thực nhận: Hoa Hồng Phát Triển Hệ Thống Nhà Phân Phối thực nhận sẽ cộng khoản tiền được chuyển lên (nếu có) và trừ đi Khoản Điều Chỉnh cho tuyển trên.



Ví dụ 1: Tính Hoa Hồng Phát Triển Hệ Thống của A.

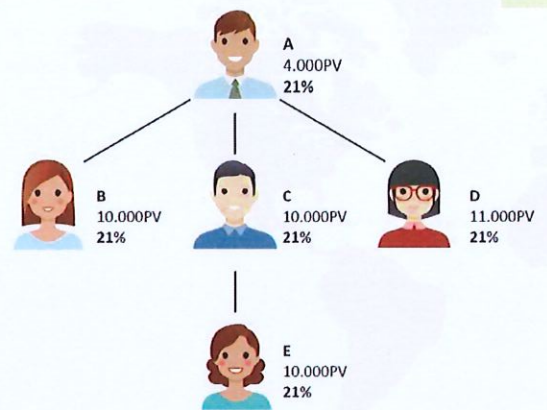
Bước 1: A đủ điều kiện nhận Hoa Hồng Phát Triển Hệ Thống vì có 3 nhánh 21% là B, C và D và 1 nhánh ở tầng 2 đạt 21% là E.

Bước 2: A nhận Hoa Hồng Phát Triển Hệ Thống trên DSBH của E:

$$1\% \times 10.000 \times 26.800 = 2.680.000 \text{ đồng}$$

Bước 3: Tầng thứ nhất của A có B, C, D đủ chuẩn (đều ≥ 10.000 GTĐ nhóm) nên không cần điều chỉnh.

Bước 4: HH PTHT A thực nhận: **2.680.000 đồng**



Ví dụ 2: Tính Hoa Hồng Phát Triển Hệ Thống của A.

Bước 1: A đủ điều kiện nhận Hoa Hồng Phát Triển Hệ Thống vì có 3 nhánh 21% là B, C và D và 1 nhánh ở tầng 2 đạt 21% là E.

Bước 2: A nhận Hoa Hồng Phát Triển Hệ Thống trên DSBH của E:

$$1\% \times 10.000 \times 26.800 = 2.680.000 \text{ đồng}$$

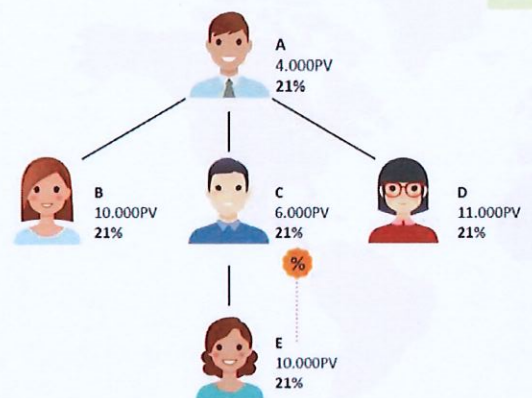
Bước 3: Tầng thứ nhất của A có:

+ B, D đủ chuẩn (đều ≥ 10.000 GTĐ nhóm) nên không cần điều chỉnh

+ C không đủ chuẩn (thiếu 4.000 PV để đạt 10.000 GTĐ nhóm) nên cần điều chỉnh:

$$\text{Khoản điều chỉnh} = 1\% \times 4.000 \times 26.800 = 1.072.000 \text{ đồng}$$

Bước 4: HH PTHT A thực nhận: **$2.680.000 - 1.072.000 = 1.608.000$ đồng**



6. Hoa Hồng Emerald

Để đủ điều kiện được nhận Hoa Hồng Emerald hàng năm, một Nhà Phân Phối Platinum phải bảo trợ trực tiếp cho ít nhất 3 nhánh, trong đó mỗi nhánh đạt Mức Hoa Hồng Thành Tích 21% ít nhất 6 tháng trong Năm Tài Chính; và được ghi nhận ở cấp Emerald hoặc cao hơn.

Hoa Hồng Emerald được trả hàng năm vào tháng 12. Amway Việt Nam lập một quỹ tương đương với 0,25% tổng Doanh số bán hàng tương ứng với GTĐ Nhóm của các Nhà Phân Phối đạt hoa hồng Emerald và các tuyến dưới đủ điều kiện (đạt 21%).

Dựa trên cơ sở 6 bậc, Hoa Hồng Emerald sẽ được tính như Bảng tính dưới đây. Vào cuối mỗi năm tài chính (31-8), quỹ này được phân chia cho tất cả các Nhà Phân Phối Emerald đủ điều kiện theo phương thức sau:

Tổng GTĐ hàng tháng	GTĐ	Điểm Emerald Đạt Được
4 điểm cho mỗi 1.000 GTĐ mỗi nhánh	Cho 30.000 GTĐ đầu tiên	120
2 điểm cho mỗi 1.000 GTĐ mỗi nhánh	Cho 60.000 GTĐ tiếp theo	120
1 điểm cho mỗi 1.000 GTĐ mỗi nhánh	Cho 60.000 GTĐ tiếp theo	60
1 điểm cho mỗi 10.000 GTĐ mỗi nhánh	Cho 450.000 GTĐ tiếp theo	45
1 điểm cho mỗi 100.000 GTĐ mỗi nhánh	Cho 5.400.000 GTĐ tiếp theo	54
1 điểm cho mỗi 1.000.000 GTĐ mỗi nhánh	Cho trên 6.000.000 GTĐ	Dựa trên sự cân đối GTĐ còn lại

a. Hàng năm, quỹ để chi trả cho Hoa Hồng Emerald sẽ được tính bằng $0,25\% \times$ Doanh số bán hàng tương ứng GTĐ Nhóm của các Nhà Phân Phối đạt hoa hồng Emerald và các tuyến dưới đủ điều kiện (đạt 21%).

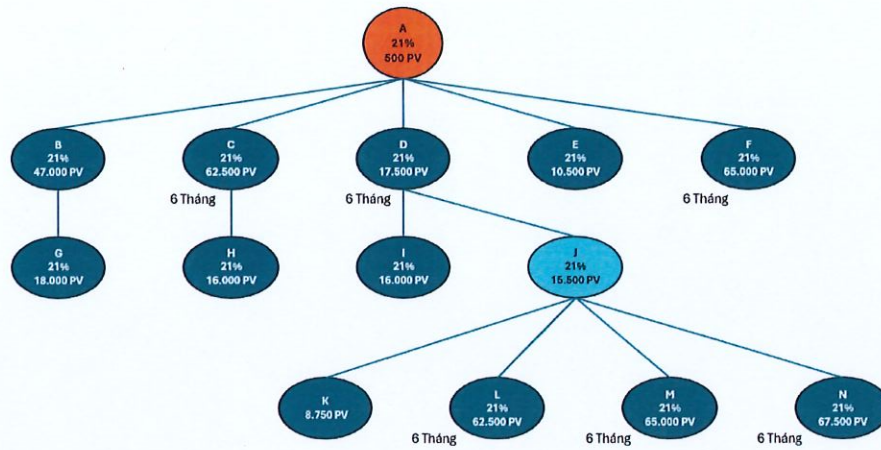
b. 4 điểm được chỉ định cho mỗi 1.000 GTĐ mỗi nhánh cho 30.000 GTĐ đầu tiên; 2 điểm được chỉ định cho mỗi 1.000 GTĐ mỗi nhánh cho 60.000 GTĐ tiếp theo; 1 điểm được chỉ định cho mỗi 1.000 GTĐ mỗi nhánh cho 60.000 GTĐ tiếp theo; 1 điểm được chỉ định cho mỗi 10.000 GTĐ mỗi nhánh cho 450.000 GTĐ tiếp theo; 1 điểm được chỉ định cho mỗi 100.000 GTĐ mỗi nhánh cho 5.400.000 GTĐ tiếp theo và 1 điểm được chỉ định cho mỗi 1.000.000 GTĐ mỗi nhánh cho trên 6.000.000 GTĐ. Cách tính này được áp dụng cho mỗi nhánh.

c. Tổng số điểm cho tất cả các nhánh của mỗi Nhà Phân Phối Emerald sau đó sẽ được cộng gộp với nhau.

d. Chia tổng quỹ trên cho tổng số điểm để xác định giá trị đồng cho mỗi điểm.

e. Hoa Hồng Emerald sau đó được tính cho mỗi Nhà Phân Phối Emerald đủ điều kiện bằng cách nhân tổng số điểm của Nhà Phân Phối đó với giá trị đồng cho mỗi điểm.

Ví dụ: Tính Hoa Hồng Emerald



+ Nhà Phân Phối có 3 nhánh 21% trong năm tài chính: A & J.

+ Quỹ Hoa Hồng Emerald:

$$0,25\% \times (A+B+C+D+E+F+G+H+I+J+K+L+M+N) \times 26.800 = 472.250 \times 0,25\% \times 26.800 = 31.640.750 \text{ đồng}$$



+ *Tính điểm mỗi Emerald đạt được:*

TÍNH TOÁN				KẾT QUẢ CHO A									
GTD (từ)	GTD (đến)	Chia GTD	Nhân điểm đạt được	B		C		D		E		F	
				65.000 PV		78.500 PV		252.750 PV		10.500 PV		65.000 PV	
-	30.000	1.000	4	30.000	120,0	30.000	120,0	30.000	120,0	10.500	42	30.000	120
30.001	90.000	1.000	2	35.000	70,0	48,500	97,0	60.000	120,0			35.000	70
90.001	150.000	1.000	1					60.000	60,0				
150.001	600.000	10.000	1					102.750	10,3				
600.001	6.000.000	100.000	1										
6.000.001	9.999.999.999.999	1.000.000	1										
ĐIỂM					190		217		310,3		42		190
ĐIỂM TỔNG CỘNG				949,3									

TÍNH TOÁN				KẾT QUẢ CHO J					
GTĐ (từ)	GTĐ (đến)	Chia GTĐ	Nhân điểm đạt được	L		M		N	
				62.500 PV		65.000 PV		67.500 PV	
-	30.000	1.000	4	30.000	120,0	30.000	120,0	30.000	120,0
30.001	90.000	1.000	2	32.500	65,0	35.000	70,0	37.500	75,0
90.001	150.000	1.000	1						-
150.001	600.000	10.000	1						-
600.001	6.000.000	100.000	1						
6.000.001	9.999.999.999.999	1.000.000	1						
ĐIỂM					185		190		195
ĐIỂM TỔNG CỘNG				570					

+ *Xác định tổng số điểm cho tất cả các nhánh: A+J = 1.519,3 điểm.*

+ *Chia tổng quỹ cho tổng điểm để xác định giá trị đồng: $31.640.750 / 1.519,3 = 20.825,87$ đồng*

+ *Hoa hồng Emerald:*

A: 949,3 điểm x 20.825,87 = 19.769.998 đồng

J: 570 điểm x 20.825,87 = 11.870.746 đồng

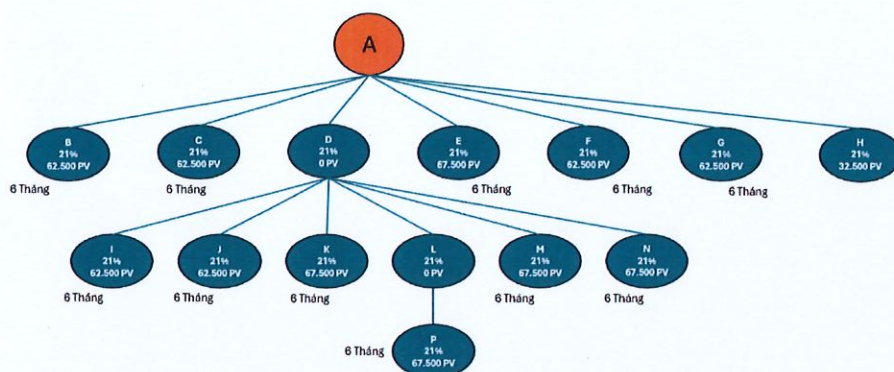
7. Hoa Hồng Diamond

Để đủ điều kiện được nhận Hoa Hồng Diamond hàng năm, Nhà Phân Phối Platinum phải bảo trợ trực tiếp cho ít nhất 6 nhánh, trong đó mỗi nhánh phải đạt Mức Hoa Hồng Thành Tích 21% ít nhất 6 tháng trong một Năm Tài Chính; và được ghi nhận ở cấp Diamond hoặc cao hơn.

Hoa Hồng Diamond được trả hàng năm vào tháng 12. Amway Việt Nam lập một quỹ tương đương với 0,25% tổng Doanh số bán hàng tương ứng với GTĐ Nhóm của các Nhà Phân Phối đạt hoa hồng Diamond và các tuyến dưới đủ điều kiện (đạt 21%)

Quỹ này được phân chia cho các Nhà Phân Phối đạt Hoa Hồng Diamond với cách tính tương tự như Hoa Hồng Emerald.

Ví dụ: Tính Hoa Hồng Diamond



+ Nhà Phân Phối có 6 nhánh 21% trong năm tài chính: A & D.

+ Quỹ Hoa Hồng Diamond:

$$0,25\% \times (A + B + C + D... + P) \times 26.800 = 0,25\% \times 745.000 \times 26.800 = 49.915.000 \text{ đồng}$$

+ Tính điểm mỗi Diamond đạt được:

				Kết Quả cho A													
GTĐ (từ)	GTĐ (đến)	Chia GTĐ	Nhân điểm đạt được	B		C		D		E		F		G		H	
				62.500 PV		62.500 PV		395.000 PV		67.500 PV		62.500 PV		62.500 PV		32.500 PV	
-	30.000	1.000	4	30.000	120	30.000	120	30.000	120	30.000	120	30.000	120	30.000	120	30.000	120
30.001	90.000	1.000	2	32.500	65	32.500	65	60.000	120	37.500	75	32.500	65	32.500	65	2.500	5
90.001	150.000	1.000	1		0		0	60.000	60								
150.001	600.000	10.000	1		0		0	245.000	24.5								
600.001	6.000.000	100.000	1		0		0		0								
6.000.001	9.999.999.999.999	1.000.000	1														
Điểm:				62.500	185.0	62.500	185.0	395.000	324.5	67.500	195.0	62.500	185.0	62.500	185.0	32.500	125.0
Điểm Tổng Cộng:				1384.5													

Tính Toán				Kết Quả cho D											
GTĐ (từ)	GTĐ (đến)	Chia GTĐ	Nhân điểm đạt được	I 62.500 PV		J 62.500 PV		K 67.500 PV		L 67.500 PV		M 67.500 PV		N 67.500 PV	
-	30.000	1.000	4	30.000	120	30.000	120	30.000	120	30.000	120	30.000	120	30.000	120
30.001	90.000	1.000	2	32.500	65	32.500	65	37.500	75	37.500	75	37.500	75	37.500	75
90.001	150.000	1.000	1												
150.001	600.000	10.000	1												
600.001	6.000.000	100.000	1												
6.000.001	9.999.999.999.999	1.000.000	1												
Điểm:					185		185		195		195		195		195
Điểm Tổng Cộng:				1.150											

+ Xác định tổng số điểm cho tất cả các nhánh: A+D=2.534,5 điểm.

+ Chia tổng quỹ cho tổng điểm để xác định giá trị đồng: $49.915.000 / 2.534,5 = 19.694,22$ đồng

+ Hoa Hồng Diamond

$$A: 1.384,5 \text{ điểm} \times 19.694,22 = 27.266.647,6 \text{ đồng}$$

$$D: 1.150 \text{ điểm} \times 19.694,22 = 22.648.353 \text{ đồng}$$

8. Hoa Hồng Diamond Plus

Để đủ điều kiện được nhận Hoa Hồng Diamond Plus hàng năm, Nhà Phân Phối Platinum phải bảo trợ trực tiếp từ 7 nhánh trở lên, trong đó mỗi nhánh phải đạt Mức Hoa Hồng Thành Tích 21% ít nhất 6 tháng trong một Năm Tài Chính; và được ghi nhận ở cấp Diamond hoặc cao hơn.

Hoa Hồng Diamond Plus được trả hàng năm vào tháng 12. Amway Việt Nam lập một quỹ tương đương với 0,25% tổng Doanh số bán hàng tương ứng với GTĐ Nhóm của các Nhà Phân Phối đạt hoa hồng Diamond Plus và các tuyến dưới đủ điều kiện (đạt 21%).

Quỹ này được phân chia cho các Nhà Phân Phối đạt Hoa Hồng Diamond Plus với cách tính tương tự như Hoa Hồng Emerald.

Tiêu Chuẩn Nhận Hoa Hồng Diamond Plus và Bảng Tính Đơn Vị

Số nhánh đủ điều kiện (có 6 tháng trở lên đạt 21% trong một năm tài chính)	Đơn vị Hoa Hồng (nhân với số tháng đủ điều kiện)
7 – 11 nhánh	100 đơn vị
12 – 14 nhánh	200 đơn vị
15 – 17 nhánh	300 đơn vị
18 – 19 nhánh	400 đơn vị
20 nhánh trở lên	500 đơn vị

Hoa hồng cho mỗi Nhà Phân Phối đạt Diamond Plus được tính bằng cách nhân giá trị đồng của mỗi đơn vị với tổng số các đơn vị.

Cách tính Hoa Hồng Diamond Plus:

Tính Quỹ hoa hồng Diamond Plus và giá trị đồng tương tự như cách tính đã trình bày ở phần Hoa Hồng Emerald & Hoa Hồng Diamond

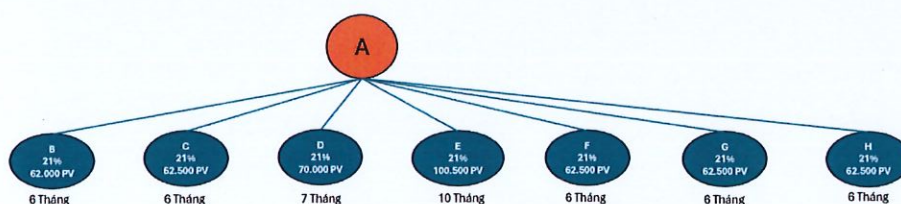
Bước 1: Xác định có bao nhiêu nhánh đủ điều kiện (có 6 tháng trở lên đạt Mức Hoa Hồng Thành Tích 21% trong một năm tài chính).

Bước 2: Căn cứ vào số nhánh đủ điều kiện, xác định số đơn vị Hoa Hồng.

Bước 3: Nhân số đơn vị Hoa Hồng với tổng số tháng của tất cả các nhánh đủ điều kiện.

Bước 4: Nhân tổng số này với giá trị đồng của mỗi đơn vị để xác định Hoa Hồng Diamond Plus nhận được.

Ví dụ: Tính Hoa Hồng Diamond Plus



Giả sử giá trị đồng của mỗi đơn vị = 28.000 (cách tính tương tự như ví dụ của Hoa Hồng Emerald)

+ Bước 1: Nhà Phân Phối A có 7 nhánh đủ điều kiện trong năm tài chính.

+ Bước 2: Số đơn vị Hoa Hồng là 100.

+ Bước 3: Nhân đơn vị Hoa Hồng với tổng số tháng đủ điều kiện: $100 \times 47 = 4.700$

+ Bước 4: Hoa Hồng Diamond Plus của A là: $4.700 \times 28.000 = 131.600.000$ đồng

9. Tiền Thưởng FAA (Founders Achievement Awards - FAA)

Chương trình Tiền Thưởng FAA có mục đích khuyến khích, tưởng thưởng cho các Nhà Phân Phối có nỗ lực phát triển hoạt động kinh doanh bền vững với cấu trúc kinh doanh cân bằng, hiệu quả.

Tiền Thưởng FAA được trả hàng năm với cách tính như sau:

Tiền Thưởng FAA = (Trung bình thu nhập hàng tháng từ các loại Hoa Hồng tháng (*) x Hệ số tính thưởng) + Tiền Thưởng thêm (nếu thỏa điều kiện)

(*) Các loại Hoa Hồng tháng bao gồm HH Thành Tích, HH Ruby, HH Lãnh Đạo, HH Hỗ Trợ Bảo Trợ và HH Phát Triển Hệ Thống. Bảng Hệ số tính thưởng được xác định dựa trên **Số nhánh Founders Platinum** và **Số điểm quy đổi (điểm FAA)**. Tất cả các điều kiện được xét trong một Năm Tài Chính.

BẢNG HỆ SỐ TÍNH THƯỞNG FAA			
Số nhánh Founders Platinum	Tổng Điểm FAA	Hệ số tính thưởng	Tiền thưởng thêm khi có tối thiểu 2 nhánh Founders Platinum đạt số điểm tối đa / nhánh
≥ 12	150	750%	Áp dụng
≥ 10	125	700%	Không áp dụng
	105	650%	
	90	600%	
≥ 8	75	500%	
	60	450%	
	45	400%	
≥ 4	35	300%	
	27	250%	
	20	200%	

BẢNG TÍNH ĐIỂM FAA

Tuyển dưới đạt chuẩn	Điểm FAA / tuyển dưới
Founders Platinum (Tối đa 6 điểm / 1 nhánh)	1,0
Nhận Hoa Hồng Emerald và thỏa điều kiện Founders Platinum	1,5
Nhận Hoa Hồng Diamond và thỏa điều kiện Founders Platinum	3,0
Số điểm tối đa cho 1 nhánh là 30 điểm	

TIỀN THƯỞNG THÊM KHI NHÀ PHÂN PHỐI CÓ TỐI THIỂU 2 NHÁNH FOUNDERS PLATINUM ĐẠT SỐ ĐIỂM TỐI ĐA / NHÁNH	
Số nhánh Founders Platinum đạt tối đa 30 điểm	Số Tiền Thưởng thêm
0-1	Không có
2-5	Khoảng 500.000.000 đồng / nhánh (tương đương 20.000 USD / nhánh) Cho nhánh thứ 1 đến nhánh thứ 5
Từ nhánh thứ 6 trở lên	Khoảng 1.000.000.000 đồng / nhánh (tương đương 40.000 USD / nhánh) Cho từ nhánh thứ 6 trở đi

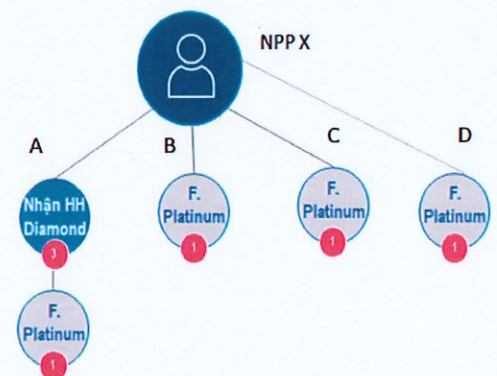
Điều kiện tối thiểu để Nhà Phân Phối đạt Tiền Thưởng FAA:

- * Thỏa điều kiện nhận Hoa Hồng Diamond trong Năm Tài Chính.
- * Có ít nhất 4 nhánh Founders Platinum. Nhánh Founders Platinum là nhánh có ít nhất một Founders Platinum trong nhánh.
- * Đạt tối thiểu 20 Điểm FAA.

Ví dụ minh họa

Ví dụ 1:

	Nhánh A	Nhánh B	Nhánh C	Nhánh D	Tổng điểm
Điểm	4	1	1	1	7



Giả định:

Nhà Phân Phối X và A nhận HH Diamond và thỏa điều kiện Founders Platinum.

Dựa vào BẢNG TÍNH ĐIỂM, Nhà Phân Phối A nhận HH Diamond và thỏa điều kiện Founders Platinum nên sẽ có 3 điểm. Đồng thời, Nhà Phân Phối A có 1 tuyển dưới đạt Founders Platinum tương đương 1 điểm. Do đó, số điểm của nhánh A là 4.

Nhà Phân Phối B, C, D đều là Founders Platinum nên mỗi nhánh cộng cho NPP X 1 điểm.

Kết luận: Nhà Phân Phối X có 4 nhánh Founders Platinum (A, B, C, D) và tổng số điểm là 7. Dù Nhà Phân Phối X nhận HH Diamond và có 4 nhánh Founders Platinum nhưng tổng điểm chưa đạt tối thiểu 20 nên không đủ điều kiện đạt Tiền Thưởng FAA.

Ví dụ 2:

* Nhà Phân Phối Y nhận HH Diamond và có 7 nhánh Founders Platinum với tổng điểm là 21.

* Trung bình thu nhập hàng tháng từ các loại Hoa Hồng tháng trong một Năm Tài Chính: 150 triệu đồng

	Nhánh <i>A</i>	Nhánh <i>B</i>	Nhánh <i>C</i>	Nhánh <i>D</i>	Nhánh <i>E</i>	Nhánh <i>F</i>	Nhánh <i>G</i>	Tổng điểm
Điểm	1	1	7.5	2	1	4	4.5	21

=> Hệ số tính thưởng FAA của Nhà Phân Phối Y là 200%.

Tiền Thưởng FAA = 150 triệu đồng x 200% = 300 triệu đồng.

10. Phần Thưởng Tiền Mặt Hai lần (Two Time Cash Award - TTCA)

Chương trình Phần Thưởng Tiền Mặt Hai Lần có mục đích khuyến khích, tưởng thưởng cho các NPP có nỗ lực phát triển hoạt động kinh doanh bền vững, tạo ra sự tăng trưởng và tiến tới các Danh Hiệu cao hơn.

a. Điều kiện nhận thưởng

Nhà Phân Phối cần thỏa các điều kiện sau:

- Năm đầu tiên: đạt Danh Hiệu mới từ Executive Diamond trở lên theo Chuẩn Danh Hiệu toàn cầu.
- Năm thứ 2 (Năm Tài Chính kế tiếp): tái đạt Danh Hiệu mới đã đạt được ở năm đầu tiên (Năm Tài Chính trước đó) từ Executive Diamond trở lên theo Chuẩn Danh Hiệu toàn cầu.

b. Mức thưởng

Danh Hiệu mới	Tiền thưởng TTCA - Năm đầu tiên đạt Danh Hiệu mới (đồng)	Tiền thưởng TTCA - Năm thứ 2 tái đạt Danh Hiệu (đồng)
Executive Diamond	437.500.000	144.375.000
Founders Executive Diamond	500.000.000	165.000.000
Double Diamond	625.000.000	206.250.000
Founders Double Diamond	875.000.000	288.750.000
Triple Diamond	1.125.000.000	371.250.000
Founders Triple Diamond	1.500.000.000	495.000.000
Crown	2.000.000.000	660.000.000

Founders Crown	2.500.000.000	825.000.000
Crown Ambassador	3.000.000.000	990.000.000
Founders Crown Ambassador	3.500.000.000	1.155.000.000

c. Ví dụ

Ví dụ 1: Nhà Phân Phối A đạt Danh Hiệu mới Double Diamond và Founders Double Diamond trong năm đầu tiên và tái đạt cả 2 Danh Hiệu trong Năm Tài Chính tiếp theo.

Danh Hiệu NPP A đạt được	Tiền thưởng TTCA Năm đầu tiên đạt Danh Hiệu mới	Tiền thưởng TTCA Năm thứ 2 tái đạt Danh Hiệu
<i>Double Diamond</i>	625.000.000	206.250.000
<i>Founders Double Diamond</i>	875.000.000	288.750.000
Tổng số Tiền thưởng của A	1.500.000.000	495.000.000

Ví dụ 2: Nhà Phân Phối B đạt Danh Hiệu mới Double Diamond và Founders Double Diamond trong năm đầu tiên và chỉ tái đạt Double Diamond trong Năm Tài Chính tiếp theo.

Danh Hiệu NPP B đạt được	Tiền thưởng TTCA Năm đầu tiên đạt Danh Hiệu mới	Tiền thưởng TTCA Năm thứ 2 tái đạt Danh Hiệu
<i>Double Diamond</i>	625.000.000	206.250.000
<i>Founders Double Diamond</i>	875.000.000	KHÔNG
Tổng số Tiền thưởng của B	1.500.000.000	206.250.000

KẾ HOẠCH TRẢ THƯỞNG ĐẶC BIỆT (CORE PLUS+)

Nhà Phân Phối có cơ hội được nhận Tiền thưởng theo Kế hoạch trả thưởng đặc biệt Core Plus+ bên cạnh các loại Hoa hồng cơ bản đã trình bày ở trên.

Kế hoạch trả thưởng đặc biệt Core Plus+ có mục đích tưởng thưởng cho các Nhà Phân Phối có nỗ lực phát triển hoạt động kinh doanh bền vững và tạo ra sự tăng trưởng.

Kế hoạch trả thưởng đặc biệt Core Plus + bao gồm: (i) Tiền thưởng tăng trưởng cá nhân và Tiền thưởng tăng trưởng nhóm và (ii) Tiền thưởng bán hàng cá nhân và Tiền thưởng Bronze (bao gồm Tiền thưởng Bronze Nền tảng và Tiền thưởng Bronze Phát triển). Nội dung và điều kiện của các loại Tiền thưởng trình bày sau đây được áp dụng sau khi Kế hoạch trả thưởng của Amway Việt Nam được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt.

A. TIỀN THƯỞNG TĂNG TRƯỞNG CÁ NHÂN VÀ TIỀN THƯỞNG TĂNG TRƯỞNG NHÓM

I. Tiền thưởng tăng trưởng cá nhân

a. Điều kiện nhận thưởng

Nhà Phân Phối cần thỏa các điều kiện sau:

1. Đạt tháng đủ điều kiện tính bằng GTĐ nhóm Ruby (gọi là tháng PQ) như sau:
 - 10.000 GTĐ nhóm Ruby* trong tháng, hoặc
 - 4.000 GTĐ nhóm Ruby* với 1 nhánh đủ điều kiện**.
2. Duy trì hoặc tăng trưởng số tháng PQ trong Năm Tài Chính hiện tại so với Năm Tài Chính trước.
3. Đạt tổng GTĐ cá nhân trong cả Năm Tài Chính hiện tại từ 1.200 PV trở lên và có GTĐ cá nhân > 0 ít nhất 6 tháng trong Năm Tài Chính hiện tại.
4. Duy trì tối thiểu mức Hoa Hồng Thành Tích 12% vào tháng tiếp theo sau khi đạt tháng PQ để được ghi nhận tháng PQ này.

b. Cách tính Tiền thưởng

$$\text{Tiền thưởng tăng trưởng cá nhân} = \text{Tổng Hoa Hồng Thành Tích} \times \text{Tổng Hệ số tính thưởng}$$

- Tổng Hoa Hồng Thành Tích bằng tổng Hoa Hồng Thành Tích phát sinh của các tháng PQ trong Năm Tài Chính hiện tại.
- Hệ số tính thưởng được xác định như bảng bên dưới.

Số tháng PQ tăng trưởng của năm tài chính hiện tại so với năm tài chính trước	Hệ số tính thưởng	Hệ số tính thưởng đặc biệt ***
Tăng trưởng 0 tháng (Duy trì)	5 %	5%
Tăng trưởng 1-2 tháng	20%	
Tăng trưởng 3-5 tháng	25%	
Tăng trưởng ≥ 6 tháng	30%	

Lưu ý

* GTĐ nhóm Ruby: là GTĐ nhóm không bao gồm GTĐ chuyển tiếp của Platinum không đủ điều kiện và nhánh đạt mức Hoa Hồng Thành Tích 21%. Platinum không đủ điều kiện là Nhà Phân Phối Platinum hiện tại nhưng không đạt mức Hoa Hồng Thành Tích 21% trong tháng tính PQ.

** Nhánh đủ điều kiện: là nhánh đạt mức Hoa Hồng Thành Tích 21% trong tháng.

*** Hệ số tính thưởng đặc biệt: chỉ áp dụng cho Nhà Phân Phối duy trì tất cả các tháng trong hai Năm Tài Chính liên tiếp đều đạt tháng PQ.

Duy trì 12 tháng PQ liên tục trong năm tài chính là cách duy nhất để đạt Hệ số tính thưởng đặc biệt 5%. Trường hợp Nhà Phân Phối có 10 hoặc 11 tháng PQ và thỏa các điều kiện về GTĐ Tương Đương (144.000 PV) hoặc GTĐ nhóm (120.000 PV) như điều kiện đạt danh hiệu Founders Platinum, sẽ không được tính thành 12 tháng PQ.

c. Ví dụ

Nhà Phân Phối	Số tháng PQ Năm Tài Chính trước đó	Số tháng PQ Năm Tài Chính hiện tại	Số tháng PQ tăng trưởng	Hệ số tính thưởng	HH Thành Tích của các tháng PQ Năm Tài Chính hiện tại (triệu đồng)	Tiền thưởng tăng trưởng cá nhân (triệu đồng)
A	0	3	3	25%	50,0	12,5
B	1	7	6	30%	120,0	36,0

II. Tiền thưởng tăng trưởng nhóm

a. Điều kiện nhận thưởng

Nhà Phân Phối cần thỏa các điều kiện sau:

1. Nhà Phân Phối phải đạt 12 tháng đủ điều kiện; hoặc tối thiểu 10 Tháng Đủ Điều Kiện với GTĐ Tương Đương ít nhất là 144.000 GTĐ trong Năm Tài Chính; hoặc tối thiểu 10 Tháng Đủ Điều Kiện với GTĐ nhóm ít nhất là 120.000 GTĐ trong Năm Tài Chính.

2. Đạt tổng GTĐ cá nhân trong Năm Tài Chính hiện tại từ 1.200 PV trở lên và có GTĐ cá nhân > 0 ít nhất 6 tháng trong Năm Tài Chính hiện tại.

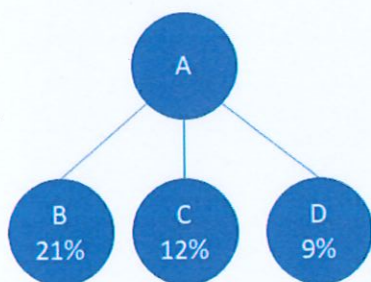
3. Đạt tổng GTĐ nhóm Ruby trong Năm Tài Chính hiện tại từ 60.000 PV trở lên.

4. Duy trì hoặc tăng trưởng số FQ trong Năm Tài Chính hiện tại so với Năm Tài Chính trước. Số FQ trong Năm Tài Chính bằng tổng số FQ của các tháng cộng lại.
Để được tính 1 FQ trong một tháng, Nhà Phân Phối phải có 1 nhánh trong nước đủ điều kiện (đạt mức Hoa Hồng Thành Tích 21%).

Mình họa cách tính số FQ trong một tháng

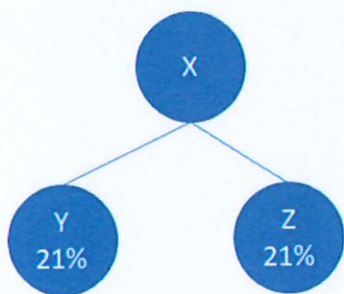
Ví dụ 1

NPP A có 1 nhánh 21% trong tháng là nhánh B. Vì thế nhánh B tạo cho A 1 FQ trong tháng này.



Ví dụ 2

NPP X có 2 nhánh 21% trong tháng là nhánh Y và Z. Vì thế nhánh Y tạo cho X 1 FQ và nhánh Z tạo cho X 1 FQ. Tổng cộng A đạt 2 FQ trong tháng này.



Mình họa cách tính số FQ cho 1 năm tài chính

Nhà Phân Phối A có 3 nhánh B, C và D.

Nhánh	Số FQ tính cho A trong năm tài chính trước	Số FQ tính cho A trong năm tài chính hiện tại
Nhánh B	6	6

Nhánh C	6	6
Nhánh D	6	8
Tổng số FQ của NPP A	18	20

Kết luận: Nhà Phân Phối A có 2 FQ tăng trưởng.

b. Cách tính Tiền thưởng

Tiền thưởng tăng trưởng nhóm = (Tổng Hoa Hồng Lãnh Đạo và Hoa Hồng Hỗ Trợ Bảo Trợ) x Hệ số tính thưởng

- Tổng Hoa Hồng Lãnh Đạo và Hoa Hồng Hỗ Trợ Bảo Trợ trong năm tài chính sẽ dùng để tính toán.
- Hệ số tính thưởng được xác định như bảng bên dưới.

Số FQ tăng trưởng của năm tài chính hiện tại so với năm tài chính trước	Hệ số tính thưởng
Tăng trưởng 0 FQ (Duy trì)	5%
Tăng trưởng 1-2 FQ	20%
Tăng trưởng 3-5 FQ	25%
Tăng trưởng ≥ 6 FQ	30%

Lưu ý

+ Để được tính là nhánh tạo ra 12 FQ cho NPP tuyển trên trực tiếp trong năm tài chính, nhánh đó phải thỏa 1 trong các điều kiện sau:

- Đạt mức tối đa Hoa Hồng Thành Tích 21% trong 12 tháng; hoặc trong tối thiểu 10 tháng với GTĐ Tương đương từ 144.000 GTĐ trong Năm Tài Chính
- Hoặc có ít nhất 1 Nhà Phân Phối đạt tối thiểu 10 tháng đủ điều kiện với GTĐ Nhóm từ 120.000 GTĐ trong Năm Tài Chính

c. Ví dụ về Tiền thưởng tăng trưởng nhóm

NPP	Số FQ năm tài chính trước	Số FQ năm tài chính hiện tại	Số FQ tăng trưởng	Hệ số tính thưởng	Tổng HH Lãnh đạo & HH HTBT năm tài chính hiện tại (triệu đồng)	Tiền thưởng tăng trưởng nhóm (triệu đồng)
X	18	20	2	20%	230	46.0
Y	12	12	0	5%	140	7.0

B. TIỀN THƯỞNG BÁN HÀNG CÁ NHÂN VÀ TIỀN THƯỞNG BRONZE

I. Tiền thưởng bán hàng cá nhân (CSI)

Để đạt Tiền thưởng bán hàng cá nhân, Nhà Phân Phối cần thỏa các điều kiện sau:

- * Mức Phần Trăm Hoa Hồng Thành Tích trong tháng nhận tiền thưởng từ 9% trở xuống.
- * Tổng GTĐ của đơn hàng cá nhân trong tháng nhận tiền thưởng từ 50 PV trở lên.
- * Tháng nhận tiền thưởng phải nằm trong phạm vi tối đa 12 tháng kể từ tháng ký Hợp đồng Nhà phân phối với Amway Việt Nam.

Cách tính Tiền thưởng bán hàng cá nhân

Bước 1: Xác định Mức Phần Trăm Hoa Hồng Thành Tích trong tháng nhận tiền thưởng.

Bước 2: Xác định hệ số tính thưởng CSI = **10%** - Mức Phần Trăm Hoa Hồng Thành Tích trong tháng nhận tiền thưởng.

% Mức Hoa Hồng Thành Tích trong tháng nhận tiền thưởng	Hệ số tính thưởng CSI
0%	10% - 0% = 10%
3%	10% - 3% = 7%
6%	10% - 6% = 4 %
9%	10% - 9% = 1%

Bước 3: Xác định Doanh Số Bán Hàng đến từ Khách Hàng Nhà Phân Phối thỏa điều kiện (*).

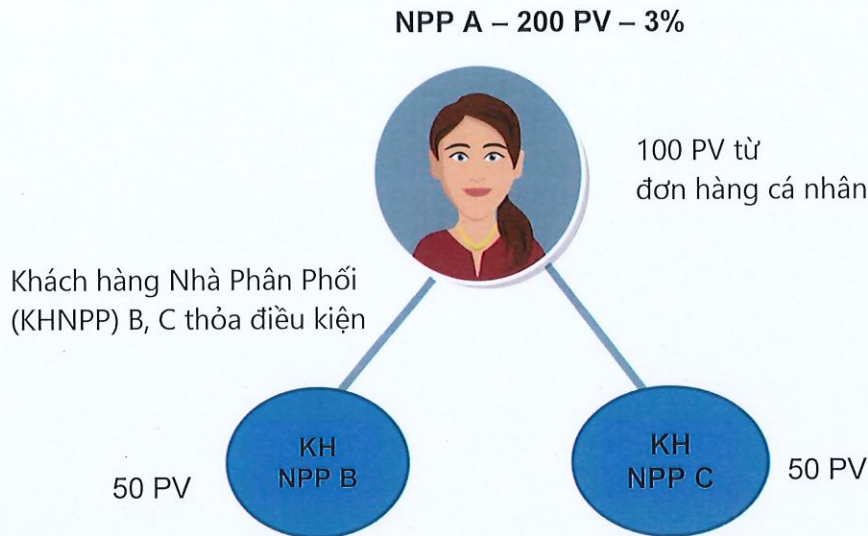
(*) Khách Hàng Nhà Phân Phối gọi là thỏa điều kiện khi Khách Hàng Nhà Phân Phối đã hoàn thành thủ tục Đăng Ký Làm Khách Hàng Nhà Phân Phối với Amway Việt Nam thông qua Nhà Phân Phối Hỗ Trợ và được Amway Việt Nam chấp thuận. Chỉ những đơn đặt hàng của Khách Hàng Nhà Phân Phối gắn với Mã số Thành Viên của Nhà Phân Phối Hỗ Trợ đã được thanh toán và nhận hàng mới được tính vào “Doanh Số Bán Hàng đến từ Khách Hàng Nhà Phân Phối” của Nhà Phân Phối Hỗ Trợ.

Bước 4:

Tiền thưởng bán hàng cá nhân (CSI) = Hệ số tính thưởng CSI x Doanh số Bán Hàng đến từ Khách Hàng Nhà Phân Phối thỏa điều kiện.



Ví dụ: NPP A gia nhập Amway vào tháng 3/2025. Trong tháng 4/2025:



Bước 1: Mức % Hoa Hồng Thành Tích của A: 3%

Bước 2: Hệ số tính thưởng CSI của A là: $10\% - 3\% = 7\%$

Bước 3: Doanh Số Bán Hàng đến từ KHNPP B & C thỏa điều kiện = $(50 + 50) \text{ PV} \times 26.800 = 2.680.000$

Bước 4: Tiền thưởng CSI của A là: $7\% \times 2.680.000 = 187.600 \text{ đồng}$

II. Tiền thưởng Bronze

- Có 2 loại Tiền thưởng Bronze: Tiền thưởng Bronze Nền tảng (*Tiền thưởng Bronze Foundation*) & Tiền thưởng Bronze Phát triển (*Tiền thưởng Bronze Builder*).
- Đối với mỗi loại Tiền thưởng Bronze, nếu thỏa điều kiện, Nhà Phân Phối sẽ được nhận **tối đa 12 tháng** Tiền thưởng cho mỗi loại **trong thời hạn 18 tháng** kể từ tháng đầu tiên nhận Tiền thưởng Bronze tương ứng. Sau thời hạn 18 tháng hoặc sau khi đã nhận đủ 12 tháng Tiền thưởng mỗi loại trong thời hạn 18 tháng, Nhà Phân Phối sẽ không được tiếp tục nhận Tiền thưởng Bronze tương ứng đó dù Nhà Phân Phối có thỏa các điều kiện của Tiền thưởng.
- Nhà Phân Phối có thể nhận cùng lúc Tiền thưởng Bronze Foundation và Tiền thưởng Bronze Builder trong một tháng. Thời hạn 18 tháng tính độc lập cho từng loại Tiền thưởng Bronze.

1. Tiền thưởng Bronze Nền tảng (Bronze Foundation)

a. Đối tượng nhận thưởng

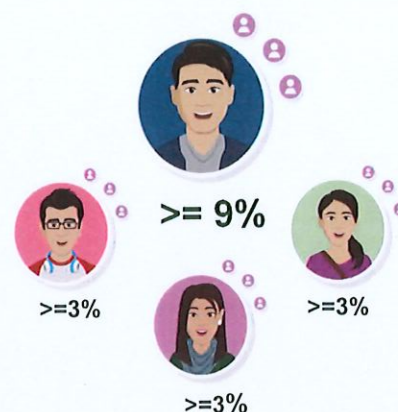
- Nhà Phân Phối đạt mức % Hoa Hồng Thành Tích cao nhất của Năm Tài Chính liền trước từ **12% trở xuống**.
- Nhà Phân Phối **chưa từng nhận** Tiền thưởng Bronze Foundation hoặc Nhà Phân Phối **còn trong thời hạn 18 tháng** điều kiện và chưa nhận đủ 12 tháng Tiền thưởng Bronze Foundation

được nêu ở trên.

b. Điều kiện nhận thưởng (xét theo tháng)

- Cá nhân Nhà Phân Phối phải có “Doanh Số Bán Hàng đến từ Khách Hàng Nhà Phân Phối thỏa điều kiện”* tương đương với 50 PV trở lên.

- Đạt mức % Hoa Hồng Thành Tích từ 9% trở lên và có 3 nhánh từ 3% trở lên. Trong 3 nhánh này phải có ít nhất 2 nhánh mà mỗi nhánh có ít nhất 1 Nhà Phân Phối thỏa điều kiện: (1) đạt 3% trở lên và (2) đạt “Doanh Số Bán Hàng đến từ Khách Hàng Nhà Phân Phối thỏa điều kiện”* tương đương với 50 PV trở lên.



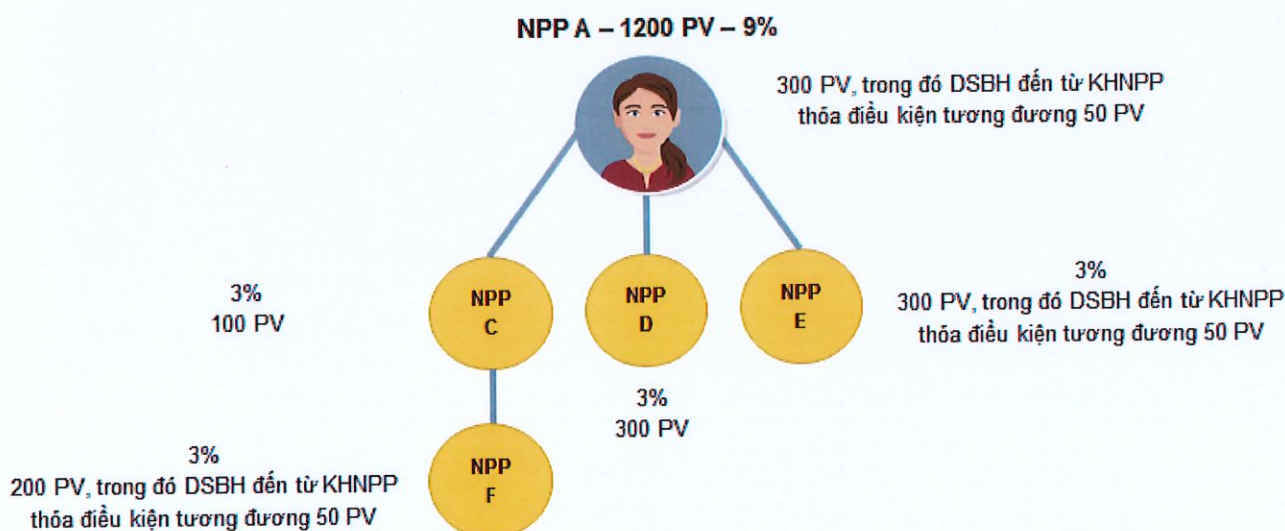
* Cách xác định “Doanh Số Bán Hàng đến từ Khách Hàng Nhà Phân Phối thỏa điều kiện” đã được trình bày ở phần Tiền thưởng bán hàng cá nhân (CSI) phía trên.

c. Cách tính thưởng

Tiền thưởng Bronze Foundation = 15% x Tiền Hoa Hồng Thành Tích trong tháng*

* Hoa Hồng Thành Tích trong tháng bao gồm Hoa Hồng Thành Tích Cá Nhân & Hoa Hồng Thành Tích Chênh Lệch trong tháng đạt tiền thưởng.

d. Ví dụ về trường hợp NPP thỏa điều kiện nhận Tiền thưởng Bronze Foundation:



Nhà Phân Phối	GTĐ Cá Nhân	GTĐ Nhóm	% HHTT
---------------	-------------	----------	--------

2

A	300	1200	9%
C	100	300	3%
F	200	200	3%
D	300	300	3%
E	300	300	3%

➤ Ở ví dụ này NPP A thỏa điều kiện nhận Tiền thưởng Bronze Foundation như sau:

- Hoa Hồng Thành Tích trong tháng đạt 9%;
- DSBH đến từ KHNPP thỏa điều kiện tương đương 50 PV; và
- Có 3 nhánh C, D, E đạt 3%, trong đó 2 nhánh C & E thỏa:
+ nhánh C có NPP F đạt 3% và DSBH đến từ KHNPP thỏa điều kiện tương đương 50 PV;
+ nhánh E có NPP E đạt 3% và DSBH đến từ KHNPP thỏa điều kiện tương đương 50 PV.

- Hoa Hồng Thành Tích cá nhân của A: $300 \times 26.800 \times 9\% = 723.600$ đồng
 - Hoa Hồng Thành Tích chênh lệch từ C, D, E
 $[(200 + 100) + 300 + 300] \times 26.800 \times (9\% - 3\%) = 1.447.200$ đồng
 - Tổng Hoa Hồng Thành Tích A nhận được: $723.600 + 1.447.200 = 2.170.800$ đồng
- Tiền thưởng Bronze Foundation A nhận được: $15\% \times 2.170.800 = 325.620$ đồng**

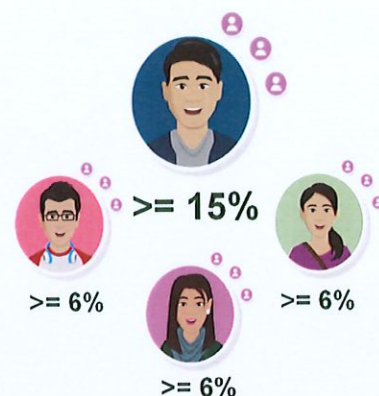
2. Tiền thưởng Bronze Phát triển (Tiền thưởng Bronze Builder)

a. Đối tượng nhận thưởng

- Tính từ Năm Tài Chính 2015 (tháng 9/2014) đến trước tháng đầu tiên nhận Tiền thưởng Bronze Builder, Nhà Phân Phối đạt được Danh Hiệu cao nhất (Danh Hiệu mới hoặc tái đạt) **bằng hoặc dưới Silver Producer**.
- Nhà Phân Phối **chưa từng nhận** Tiền thưởng Bronze Builder hoặc Nhà Phân Phối **còn trong thời hạn 18 tháng** điều kiện và chưa nhận đủ 12 tháng Tiền thưởng Bronze Builder được nêu ở trên.

b. Điều kiện nhận thưởng (Xét theo tháng)

- Cá nhân Nhà Phân Phối phải có “Doanh Số Bán Hàng đến từ Khách Hàng Nhà Phân Phối thỏa điều kiện”* tương đương với 50 PV trở lên.
- Đạt mức % Hoa Hồng Thành Tích từ **15%** trở lên và có 3 nhánh từ **6%** trở lên. Trong 3 nhánh này phải có ít nhất 2 nhánh mà mỗi nhánh có ít nhất 1 Nhà Phân Phối thỏa điều kiện: (1) đạt 6% trở lên và (2) đạt “Doanh Số Bán Hàng đến từ Khách Hàng Nhà Phân Phối thỏa điều kiện”* tương đương với 50 PV trở lên.



* Cách xác định “Doanh Số Bán Hàng đến từ Khách Hàng Nhà Phân Phối thỏa điều kiện” đã được trình bày ở phần Tiền thưởng bán hàng cá nhân (CSI) phía trên.

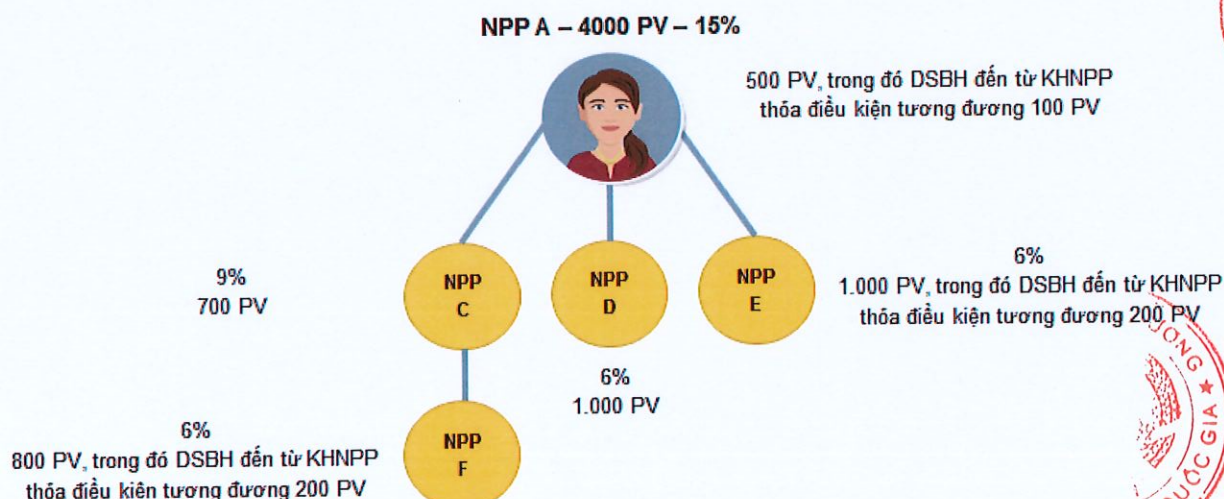
c. Cách tính thưởng

Tiền thưởng Bronze Builder = **20%** x Tiền Hoa Hồng Thành Tích trong tháng*

* Hoa Hồng Thành Tích trong tháng bao gồm Hoa Hồng Thành Tích Cá Nhân & Hoa Hồng Thành Tích Chênh Lệch trong tháng đạt tiền thưởng.

d. Ví dụ về trường hợp NPP thỏa điều kiện nhận Tiền thưởng Bronze Builder

Trong ví dụ này, giả định rằng NPP A đã nhận đủ 12 tháng tiền thưởng Bronze Foundation trong thời hạn 18 tháng, nên NPP không còn tiếp tục được nhận Bronze Foundation. Do đó, tiền thưởng Bronze Builder của NPP được xem xét như sau:



Nhà Phân Phối	GTĐ Cá Nhân	GTĐ Nhóm	% HHTT
A	500	4000	15%

C	700	1500	9%
F	800	800	6%
D	1000	1000	6%
E	1000	1000	6%

Ở ví dụ này NPP A thỏa điều kiện nhận Tiền thưởng Bronze Builder như sau:

- Hoa Hồng Thành Tích trong tháng đạt 15%;
- DSBH từ “KHNPP thỏa điều kiện” tương đương 100 PV ($> 50 PV$); và
- Có 3 nhánh C, D, E đạt từ 6% trở lên (C 9%, D 6%, E 6%), trong đó 2 nhánh C & E thỏa:
 - + nhánh C có NPP F đạt 6% và DSBH đến từ KHNPP thỏa điều kiện tương đương 200 PV ($> 50 PV$);
 - + nhánh E có NPP E đạt 6% và DSBH đến từ KHNPP thỏa điều kiện tương đương 200 PV ($> 50 PV$).

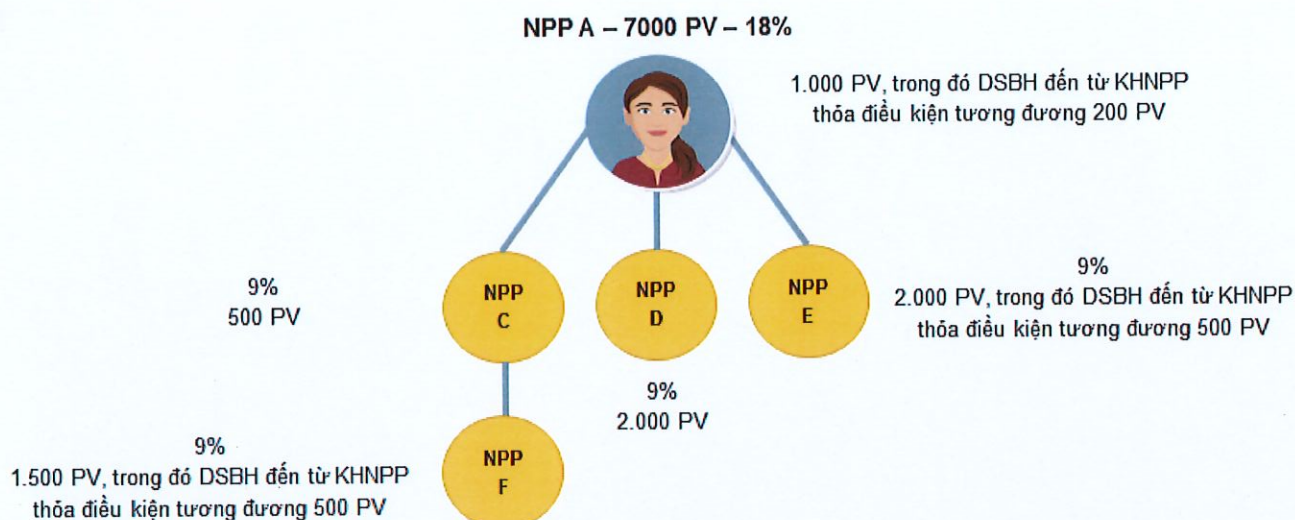
Hoa Hồng Thành Tích cá nhân của A: $500 \times 26.800 \times 15\% = 2.010.000$ đồng

- Hoa Hồng Thành Tích chênh lệch từ NPP C:
 $(800 + 700) \times 26.800 \times (15\% - 9\%) = 2.412.000$ đồng
- Hoa Hồng Thành Tích chênh lệch từ NPP D và E:
 $(1.000 + 1.000) \times 26.800 \times (15\% - 6\%) = 4.824.000$ đồng
- Tổng Hoa Hồng Thành Tích A nhận được: $2.010.000 + 2.412.000 + 4.824.000 = 9.246.000$ đồng

Tiền thưởng Bronze Builder: $20\% \times 9.246.000 = 1.849.200$ đồng

3. Ví dụ về trường hợp NPP thỏa điều kiện nhận đồng thời Tiền thưởng Bronze Foundation và Tiền thưởng Bronze Builder

Giả định các Nhà Phân Phối đều đã thỏa điều kiện về Đối Tượng Nhận Thưởng của cả 2 loại Tiền thưởng Bronze. Các ví dụ dưới đây xét về Điều kiện nhận thưởng của Nhà Phân Phối.



Nhà Phân Phối	GTĐ Cá Nhân	GTĐ Nhóm	% HHTT
A	1000	7000	18%
C	500	2000	9%
F	1500	1500	9%
D	2000	2000	9%
E	2000	2000	9%

Ở ví dụ này NPP A thỏa điều kiện nhận cả 2 loại Tiền thưởng Bronze như sau:

➤ Tiền thưởng Bronze Foundation:

- Hoa Hồng Thành Tích trong tháng đạt 18% ($> 9\%$);
- DSBH đến từ KHNPP thỏa điều kiện tương đương 200 PV ($> 50 PV$); và
- Có 3 nhánh C, D, E đạt từ 3% trở lên (C 9%, D 9%, E 9%), trong đó 2 nhánh C & E thỏa:
 - + nhánh C có NPP F đạt 9% ($> 3\%$) và DSBH đến từ KHNPP thỏa điều kiện tương đương 500 PV ($> 50 PV$);
 - + nhánh E có NPP E đạt 9% ($> 3\%$) và DSBH đến từ KHNPP thỏa điều kiện tương đương 500 PV ($> 50 PV$).

➤ Tiền thưởng Bronze Builder:

- Hoa Hồng Thành Tích trong tháng đạt 18% ($> 15\%$);
- DSBH đến từ KHNPP thỏa điều kiện tương đương 200 PV ($> 50 PV$); và
- Có 3 nhánh C, D, E đạt từ 6% trở lên (C 9%, D 9%, E 9%), trong đó 2 nhánh C & E thỏa:
 - + nhánh C có NPP F đạt 9% ($> 6\%$) và DSBH đến từ KHNPP thỏa điều kiện tương đương 500 PV ($> 50 PV$);
 - + nhánh E có NPP E đạt 9% ($> 6\%$) và DSBH đến từ KHNPP thỏa điều kiện tương đương 500 PV ($> 50 PV$).

- Hoa Hồng Thành Tích cá nhân của A: $1.000 \times 26.800 \times 18\% = 4.824.000$ đồng
- Hoa Hồng Thành Tích chênh lệch từ C, D, E:

$$[(1.500 + 500) + 2.000 + 2.000] \times 26.800 \times (18\% - 9\%) = 14.472.000 \text{ đồng}$$

- Tổng Hoa Hồng Thành Tích A nhận được: $4.824.000 + 14.472.000 = 19.296.000$ đồng

Tiền thưởng Bronze Foundation: $15\% \times 19.296.000 = 2.894.400$ đồng

Tiền thưởng Bronze Builder: $20\% \times 19.296.000 = 3.859.200$ đồng

Ví dụ minh họa cho thời hạn nhận Tiền thưởng Bronze

NPP A có tiến độ kinh doanh qua các tháng như sau:

Năm	2021				2022					
Tháng	9	10	11	12	1	2	3	4	5	6
HHTT	9%	15%	15%	9%	15%	15%	15%	9%	9%	15%
Nhánh	3 nhánh 3%	3 nhánh 6%	3 nhánh 6%	2 nhánh 3%	3 nhánh 6%	3 nhánh 6%	3 nhánh 6%	3 nhánh 3%	3 nhánh 3%	3 nhánh 6%
Bronze Foundation	Thỏa Lần 1	Thỏa Lần 2	Thỏa Lần 3		Thỏa Lần 4	Thỏa Lần 5	Thỏa Lần 6	Thỏa Lần 7	Thỏa Lần 8	Thỏa Lần 9
Bronze Builder		Thỏa Lần 1	Thỏa Lần 2		Thỏa Lần 3	Thỏa Lần 4	Thỏa Lần 5			Thỏa lần 6

Năm	2022						2023			
Tháng	7	8	9	10	11	12	1	2	3	4
HHTT	15%	15%	15%	15%	9%	9%	9%	9%	9%	15%
Nhánh	3 nhánh 6%	3 nhánh 6%	3 nhánh 6%	3 nhánh 6%	3 nhánh 3%	3 nhánh 3%	3 nhánh 3%	3 nhánh 3%	3 nhánh 3%	3 nhánh 6%
Bronze Foundation	Thỏa Lần 10	Thỏa Lần 11	Thỏa Lần 12	Đã nhận đủ 12 tháng Bronze Foundation					Hết thời hạn 18 tháng	
Bronze Builder	Thỏa Lần 7	Thỏa Lần 8	Thỏa Lần 9	Thỏa Lần 10						Hết thời hạn 18 tháng

Đối với ví dụ này, thời hạn Nhà Phân Phối A thỏa điều kiện nhận Tiền thưởng Bronze như sau:

- Tiền thưởng Bronze Foundation: Từ tháng 9/2021 (tháng đầu tiên thỏa điều kiện) đến tháng 2/2023 (18 tháng), NPP A thỏa điều kiện nhận Tiền thưởng này 12 lần. Từ tháng 10/2022,

mặc dù NPP A tiếp tục thỏa điều kiện nhận Tiền thưởng này nhưng không được nhận nữa vì đã nhận đủ tối đa 12 tháng.

- Tiền thưởng Bronze Builder: Từ tháng 10/2021 (tháng đầu tiên thỏa điều kiện) đến tháng 3/2023 (18 tháng), NPP chỉ thỏa điều kiện nhận Tiền thưởng này 10 lần. Từ tháng 4/2023, dù NPP A tiếp tục thỏa điều kiện nhận Tiền thưởng này nhưng sẽ không được nhận nữa vì đã hết thời hạn 18 tháng.

Lưu ý cho Kế Hoạch Trả Thưởng Đặc Biệt Core Plus+:

- * Nhà Phân Phối phải tuân thủ Các Quy Tắc Ứng Xử của Amway Việt Nam và Pháp luật Việt Nam.
- * Các tháng đủ điều kiện được xét duyệt dựa trên các tiêu chí Xét Duyệt Danh Hiệu của Amway Việt Nam.
- * Danh sách Nhà Phân Phối đạt thưởng sẽ do Amway Việt Nam xem xét và quyết định dựa trên điều kiện chương trình đã công bố.
- * Tiền thưởng PQ, FQ sẽ được trả khi kết thúc năm tài chính, sau khi xét duyệt các điều kiện theo quy định và dự kiến trả vào quý 4 của năm.
- * Tiền thưởng bán hàng cá nhân (CSI), Tiền thưởng Bronze Nền tảng (Bronze Foundation) và Tiền thưởng Bronze Phát triển (Bronze Builder) là tiền thưởng được trả hàng tháng và được trả vào tháng tiếp theo sau khi thỏa điều kiện đạt Tiền thưởng.
- * Tiền thưởng của chương trình này sẽ bị trừ thuế thu nhập cá nhân theo luật hiện hành.

